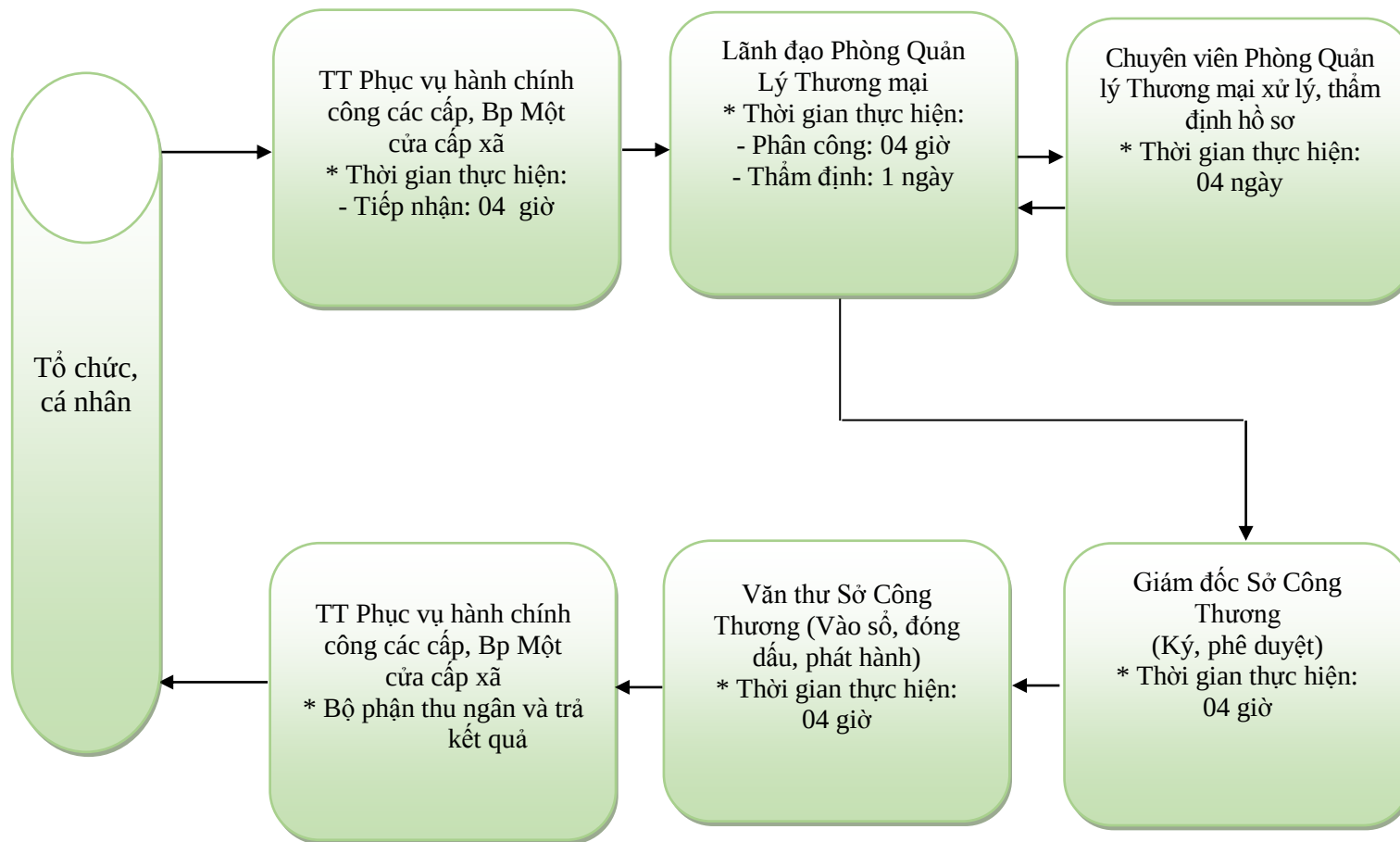


Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG
MẠI ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực kinh doanh khí (15)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG Mã TTHC: 2.001424 <i>Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân</i>	<pre>graph LR; A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 04 giờ]; B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 04 giờ - Thẩm định: 1 ngày]; C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày]; D --> E[Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày]; E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 04 giờ]; F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả]; G --> A;</pre>

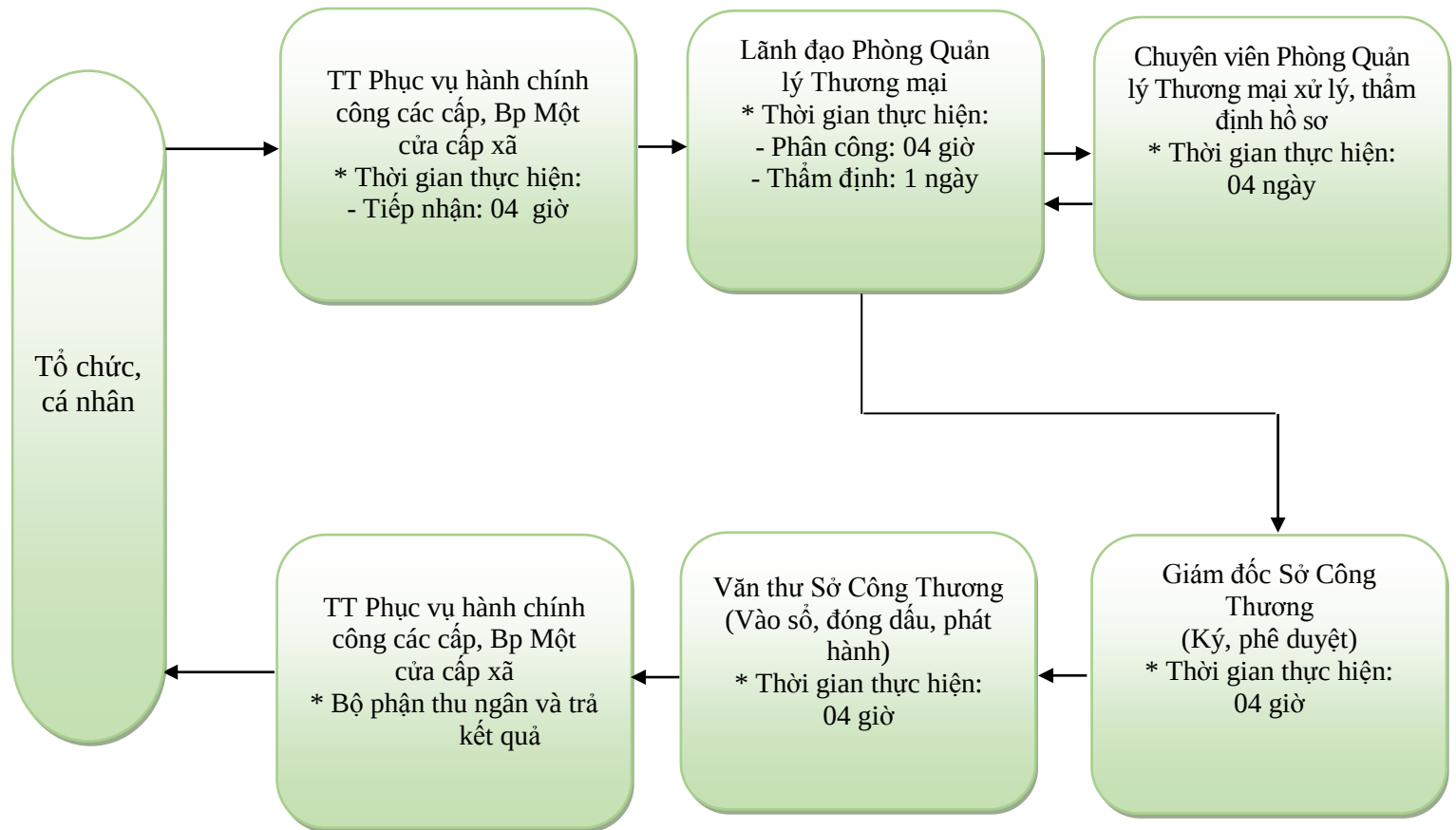
2

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG
Mã TTHC: 1.000491
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



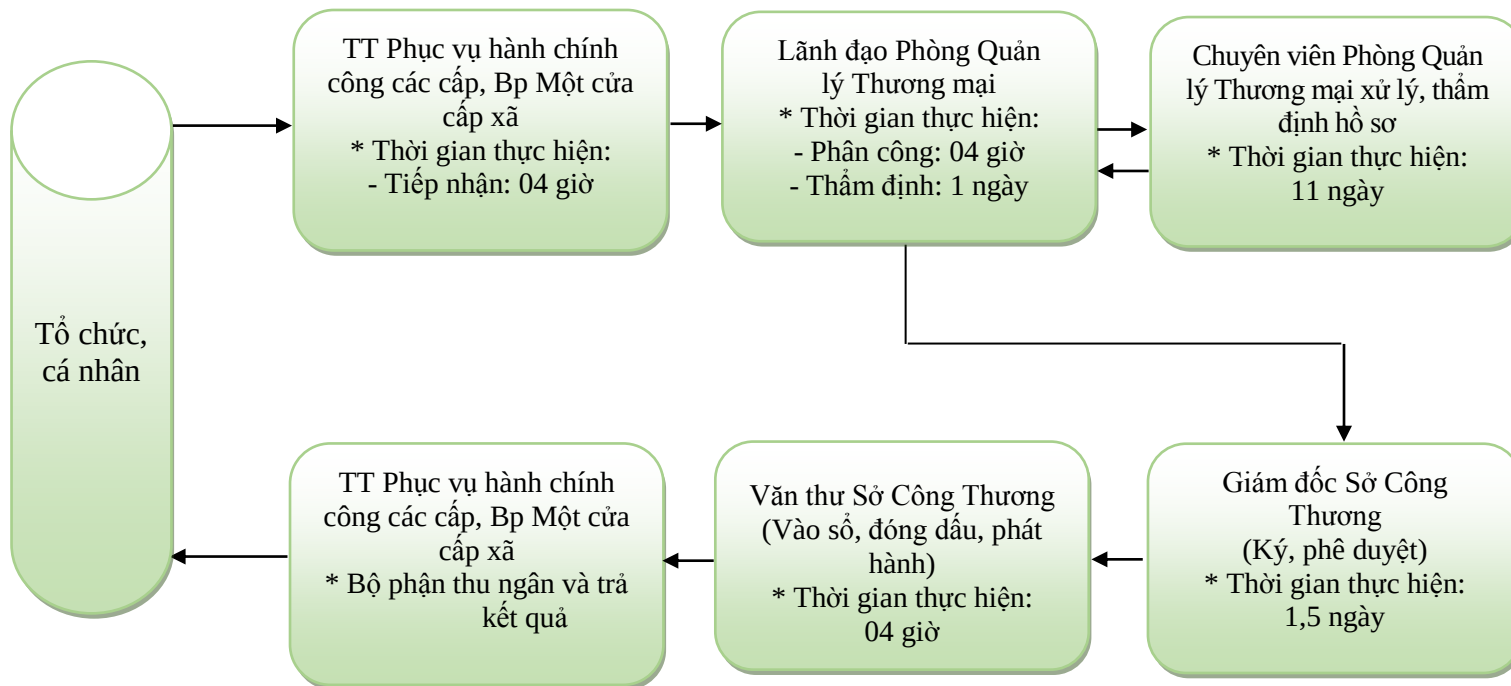
3

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG
Mã TTHC: 1.000510
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



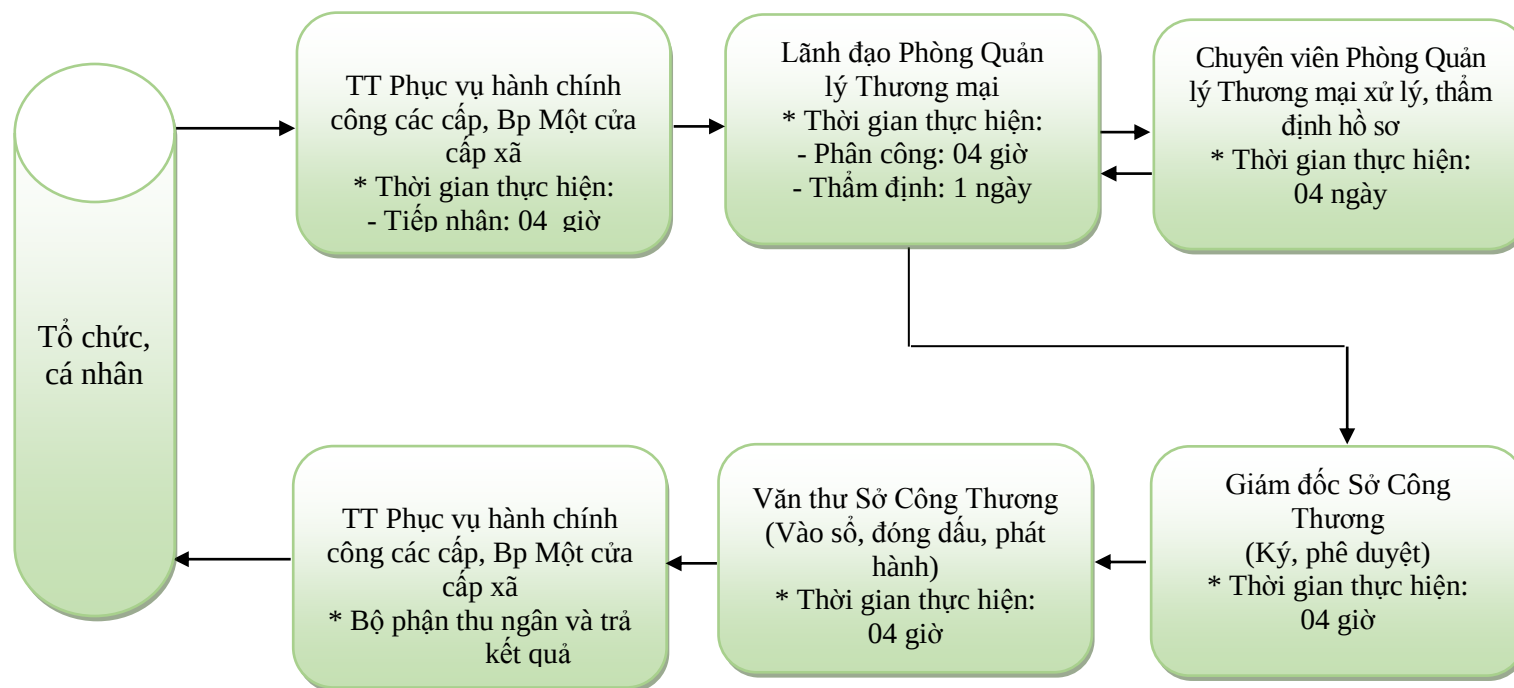
4

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
Mã TTHC: 1.005184
Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



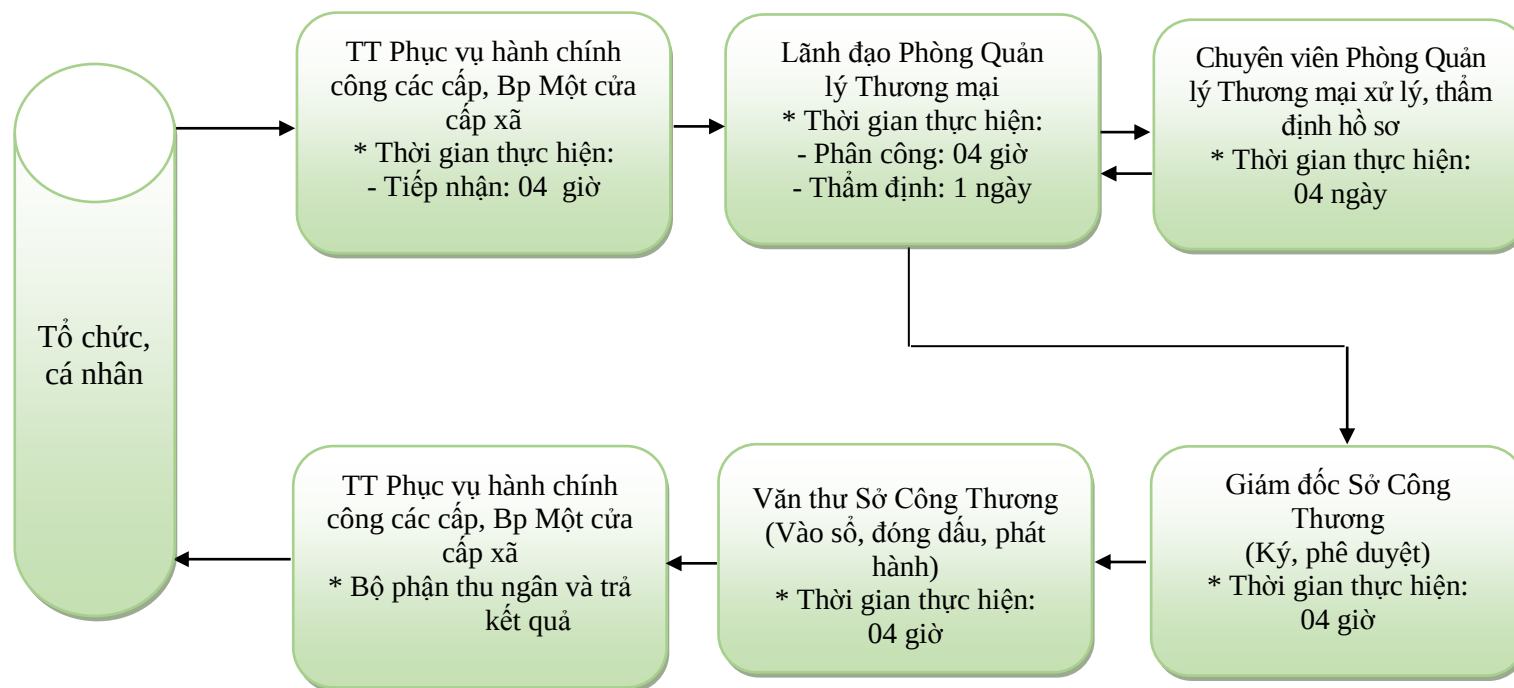
5

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
Mã TTHC: 1.000649
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



6

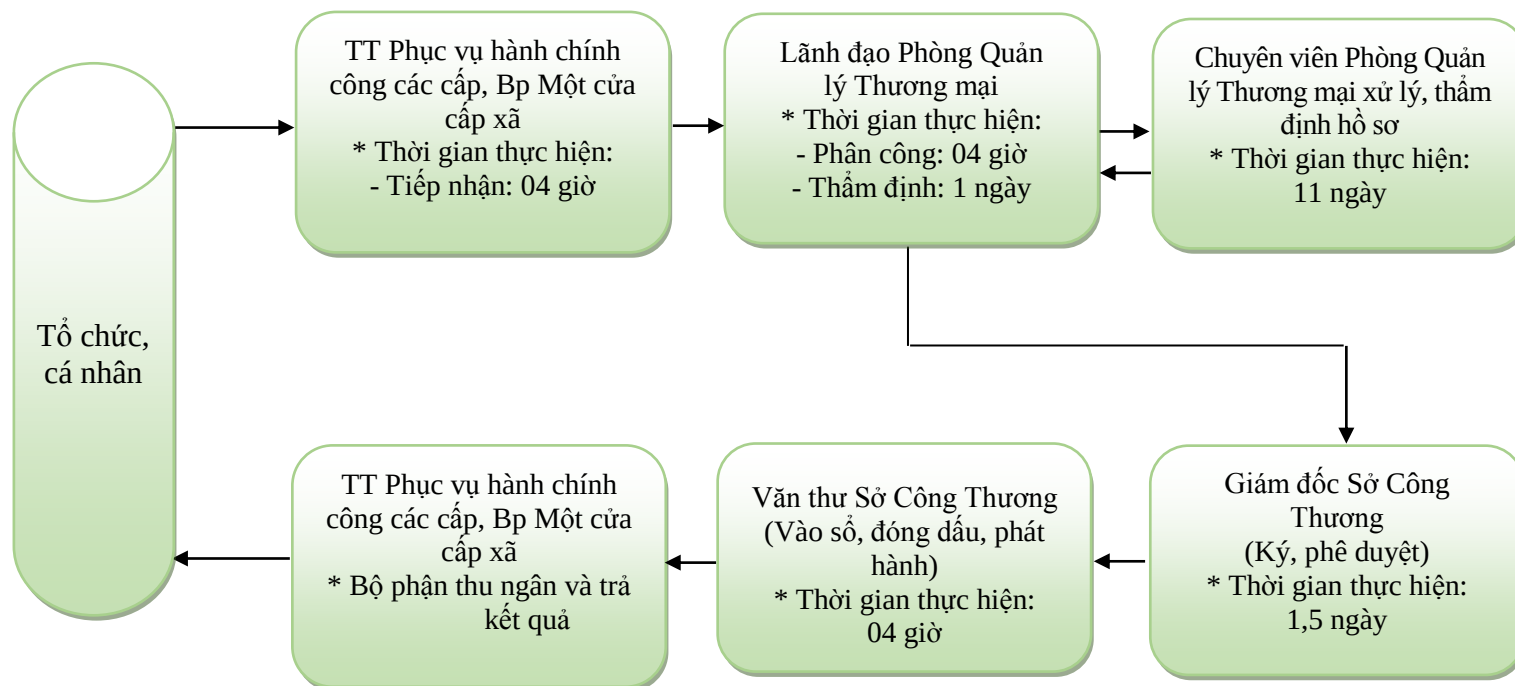
Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG
Mã TTHC: 1.005372
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



Cấp Giấy chứng nhận
đủ điều kiện thương
nhân xuất khẩu, nhập
khẩu CNG

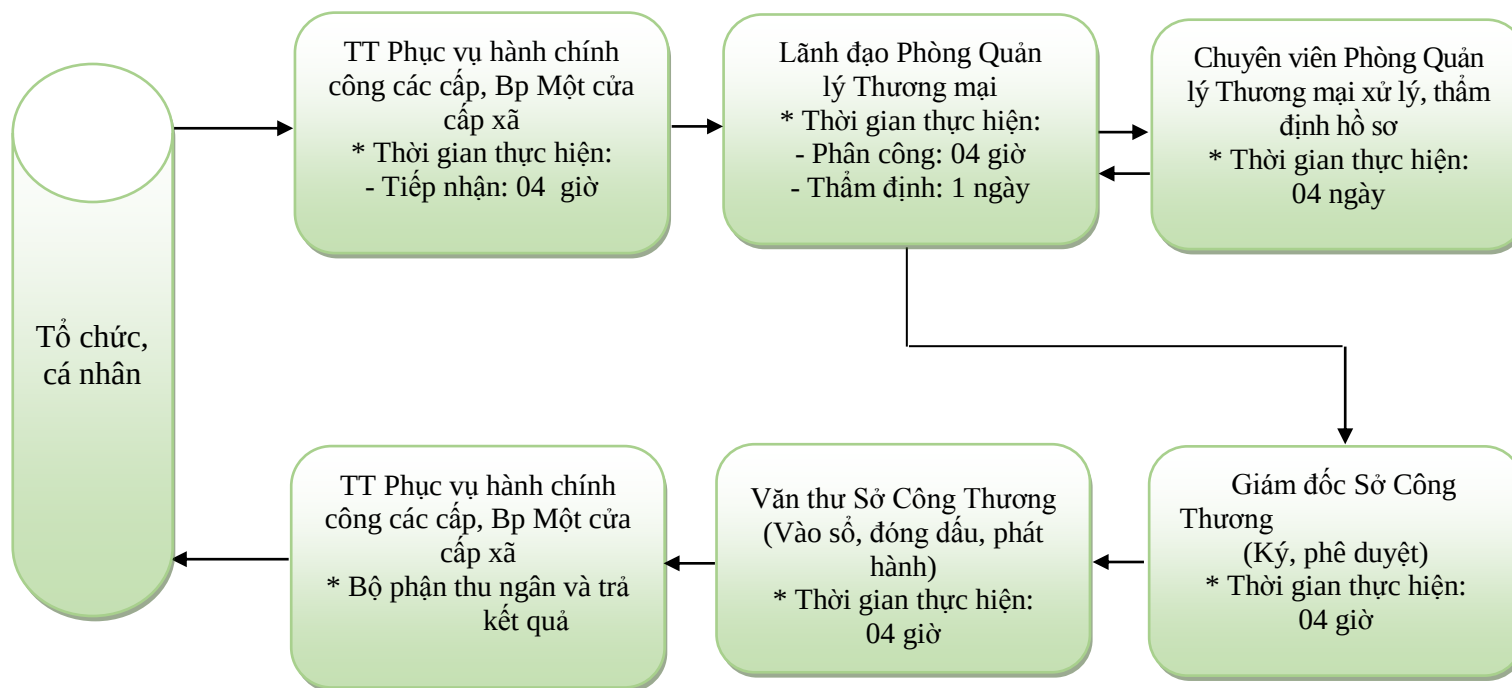
Mã TTHC: 1.000706

*Thời gian thực hiện: 15
ngày làm việc kể từ
ngày nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của Thương
nhân*



8

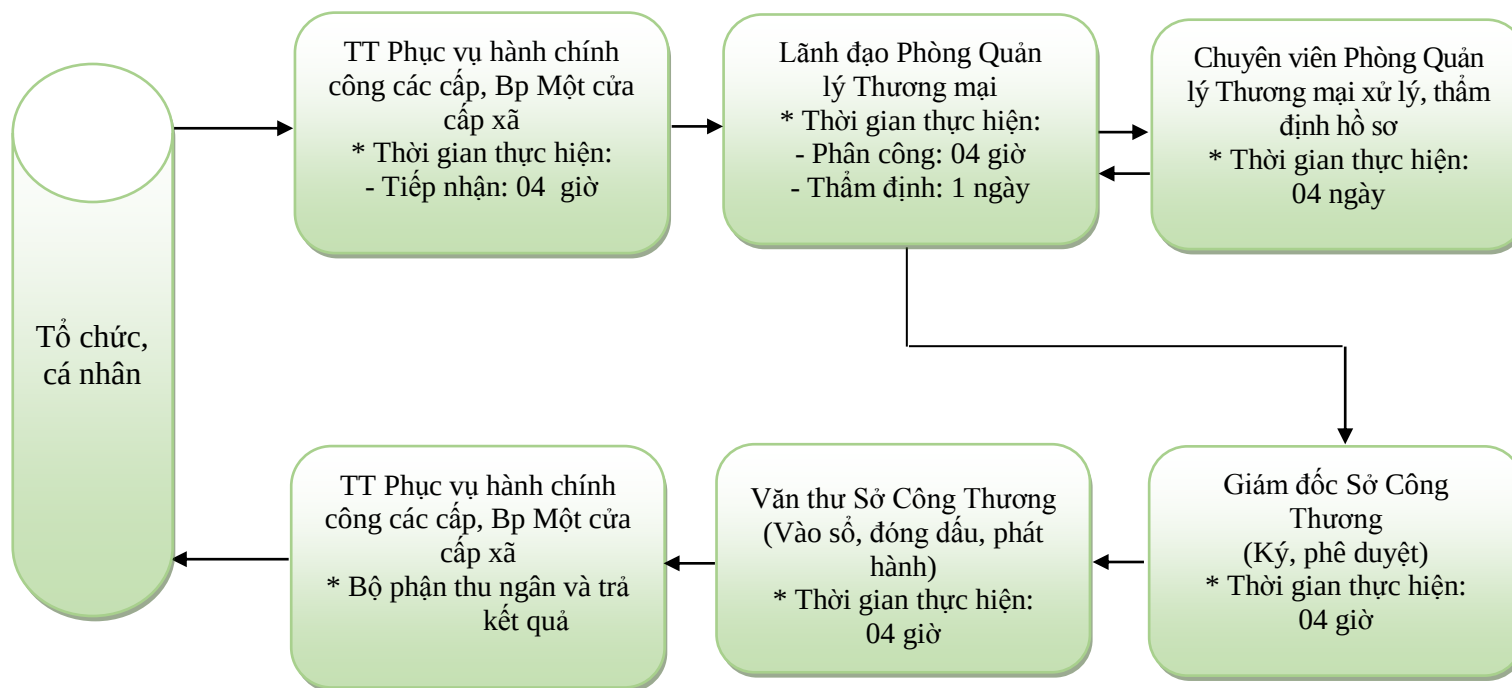
Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG
Mã TTHC: 2.000146
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân

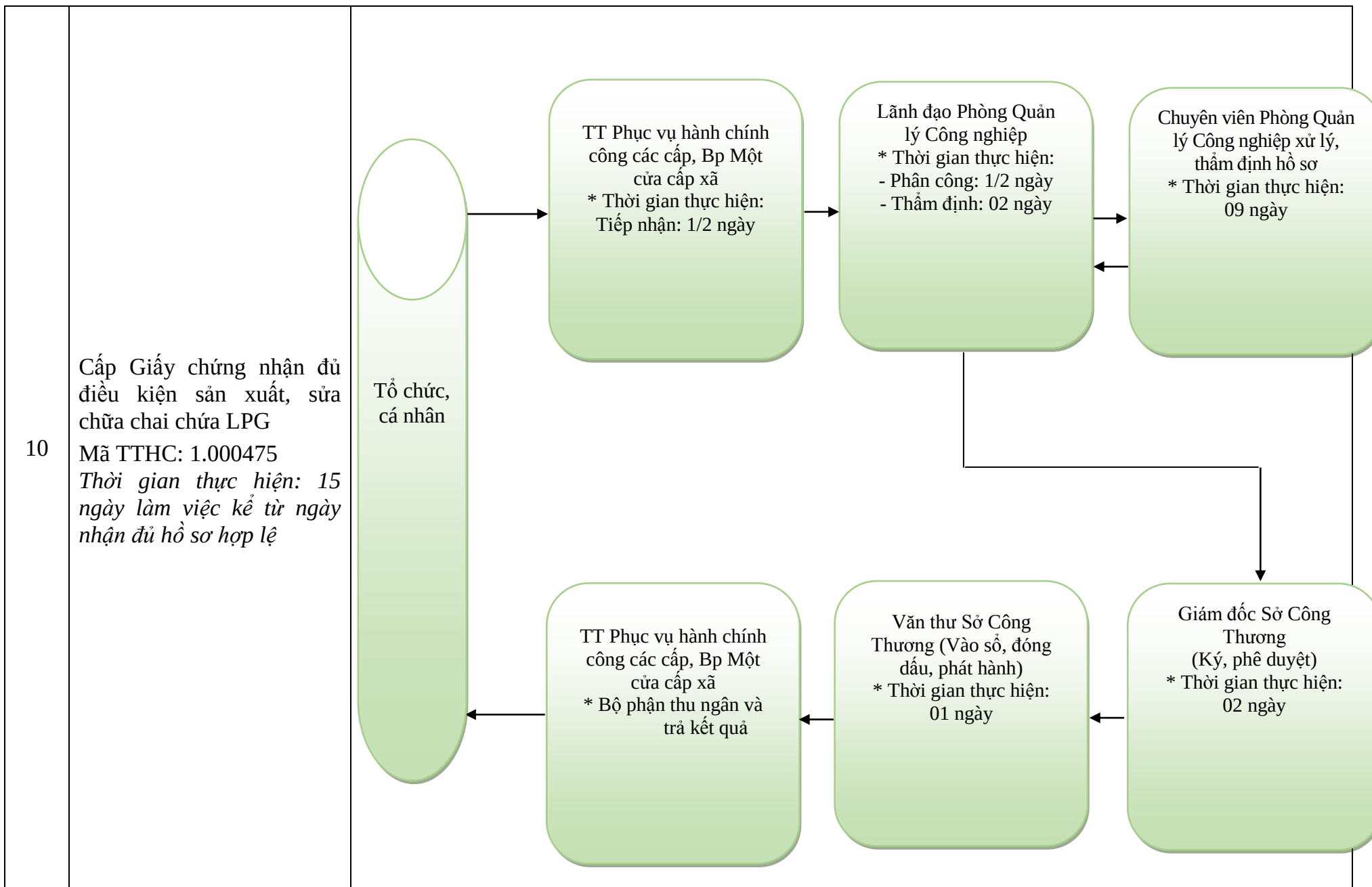


Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG

Mã TTHC: 1.000387

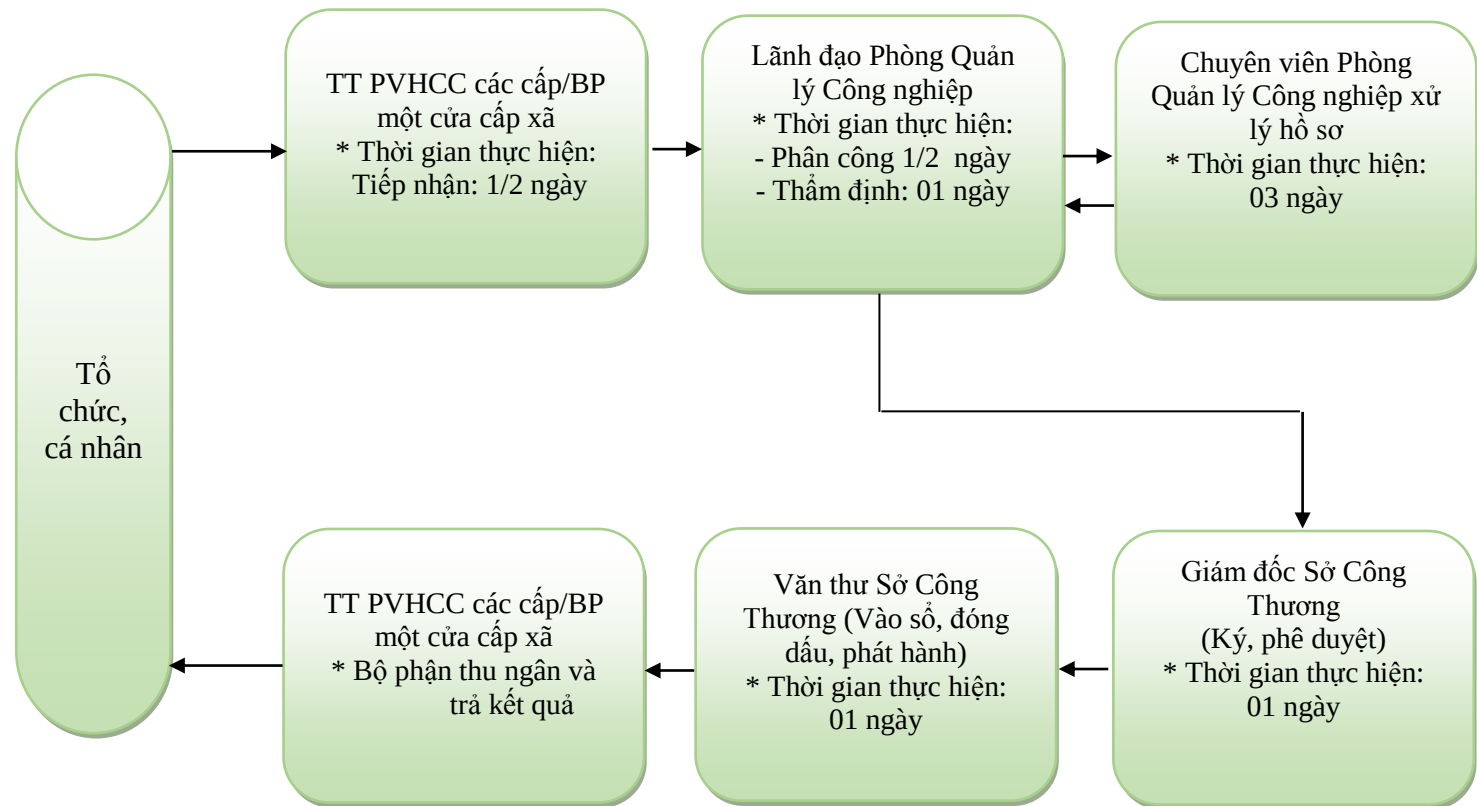
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân





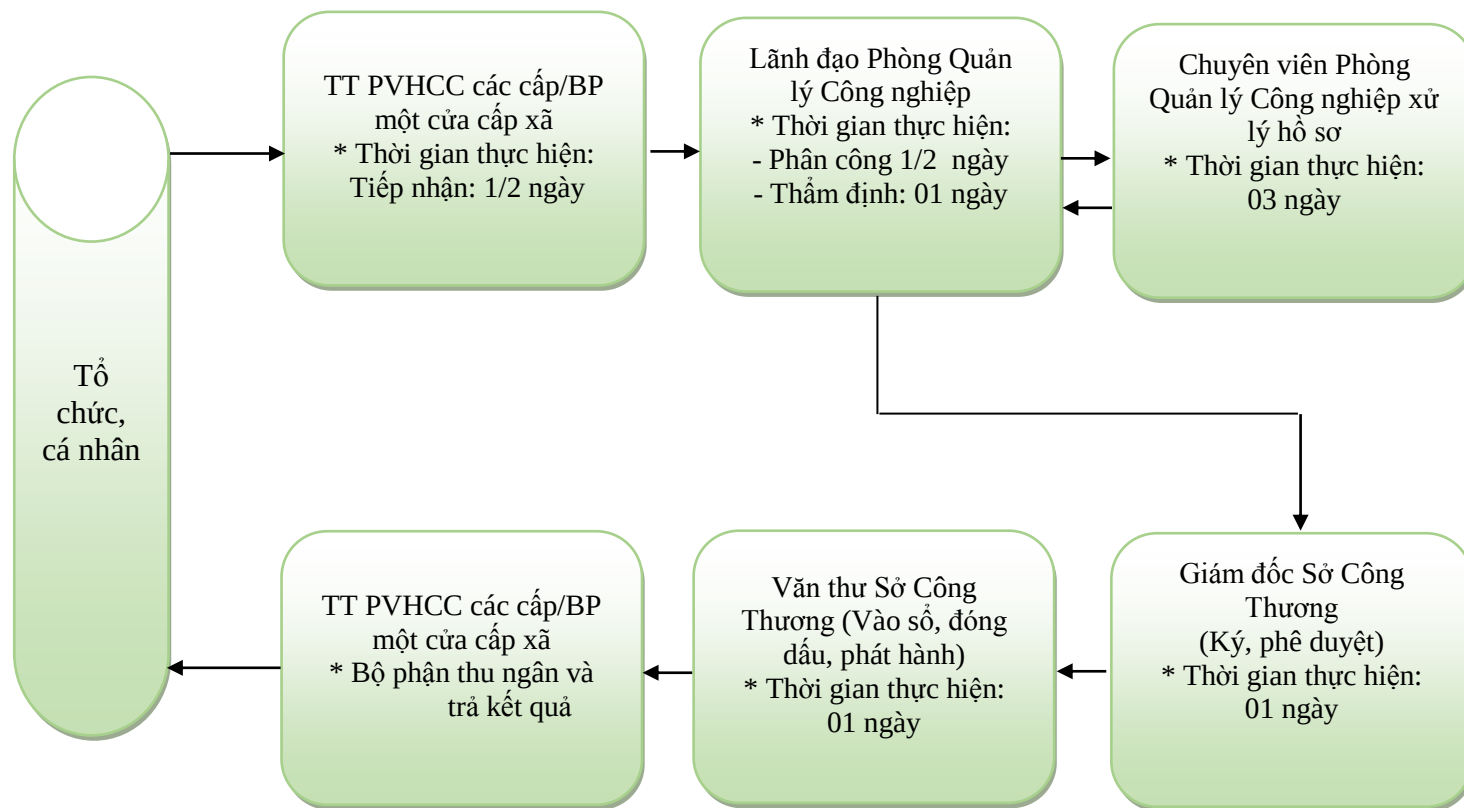
11

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG
Mã TTHC: 1.000455
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



12

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG
Mã TTHC: 1.000742
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



13

Cấp Giấy chứng
nhận đủ điều kiện sản
xuất chai LPG mini
Mã TTHC: 2.000304
Thời gian thực hiện:
15 ngày làm việc kể
từ ngày nhận đủ hồ
sơ hợp lệ

Tổ chức,
cá nhân

TT Phục vụ hành chính
công các cấp, Bp Một
cửa cấp xã
* Thời gian thực hiện:
Tiếp nhận: 1/2 ngày

Lãnh đạo Phòng Quản
lý Công nghiệp
* Thời gian thực hiện:
- Phân công: 1/2 ngày
- Thẩm định: 02 ngày

Chuyên viên Phòng Quản
lý Công nghiệp xử lý,
thẩm định hồ sơ
* Thời gian thực hiện:
09 ngày

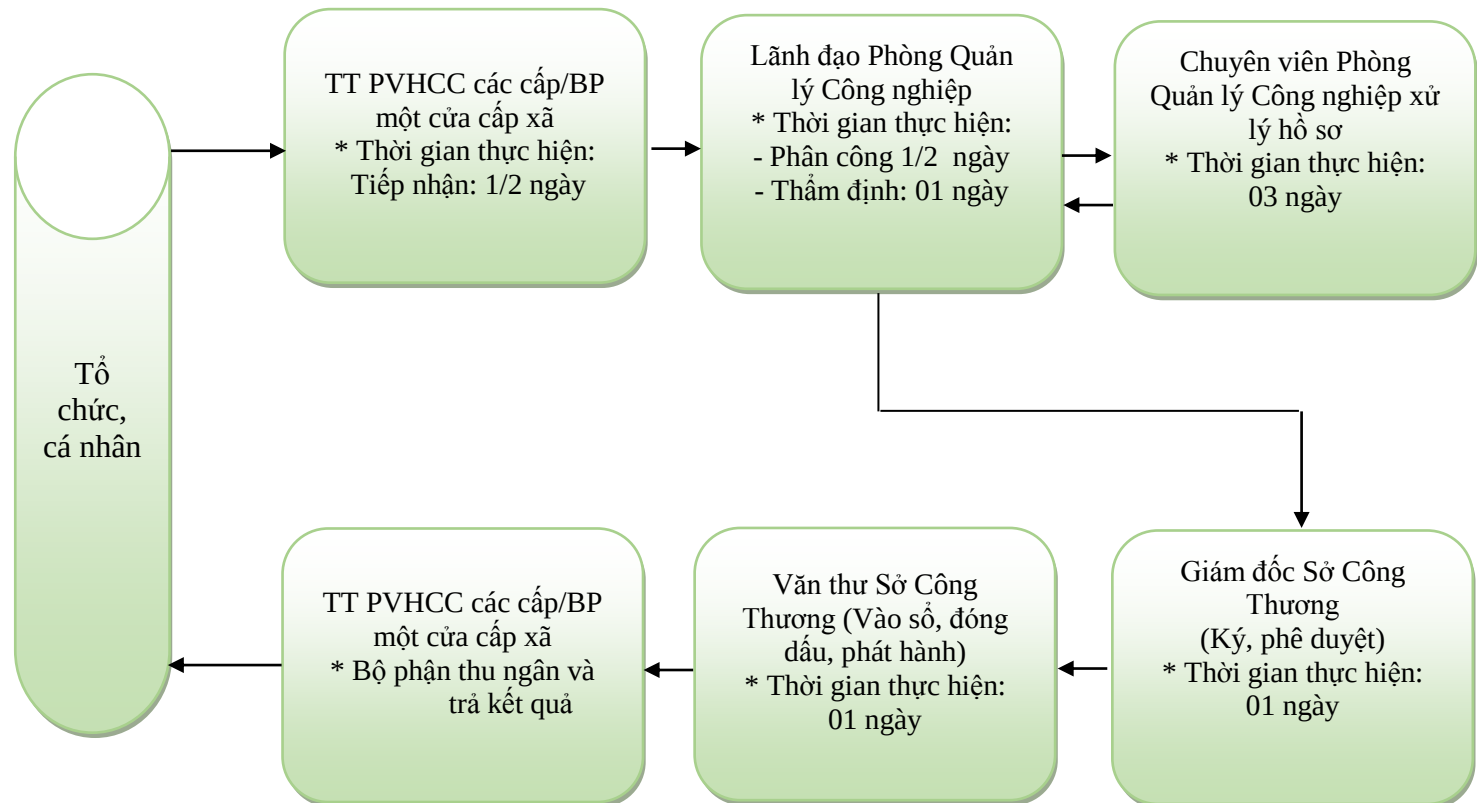
TT Phục vụ hành chính
công các cấp, Bp Một
cửa cấp xã
* Bộ phận thu ngân và
trả kết quả

Văn thư Sở Công
Thương (Vào sổ, đóng
dấu, phát hành)
* Thời gian thực hiện:
01 ngày

Giám đốc Sở Công
Thương
(Ký, phê duyệt)
* Thời gian thực hiện:
02 ngày

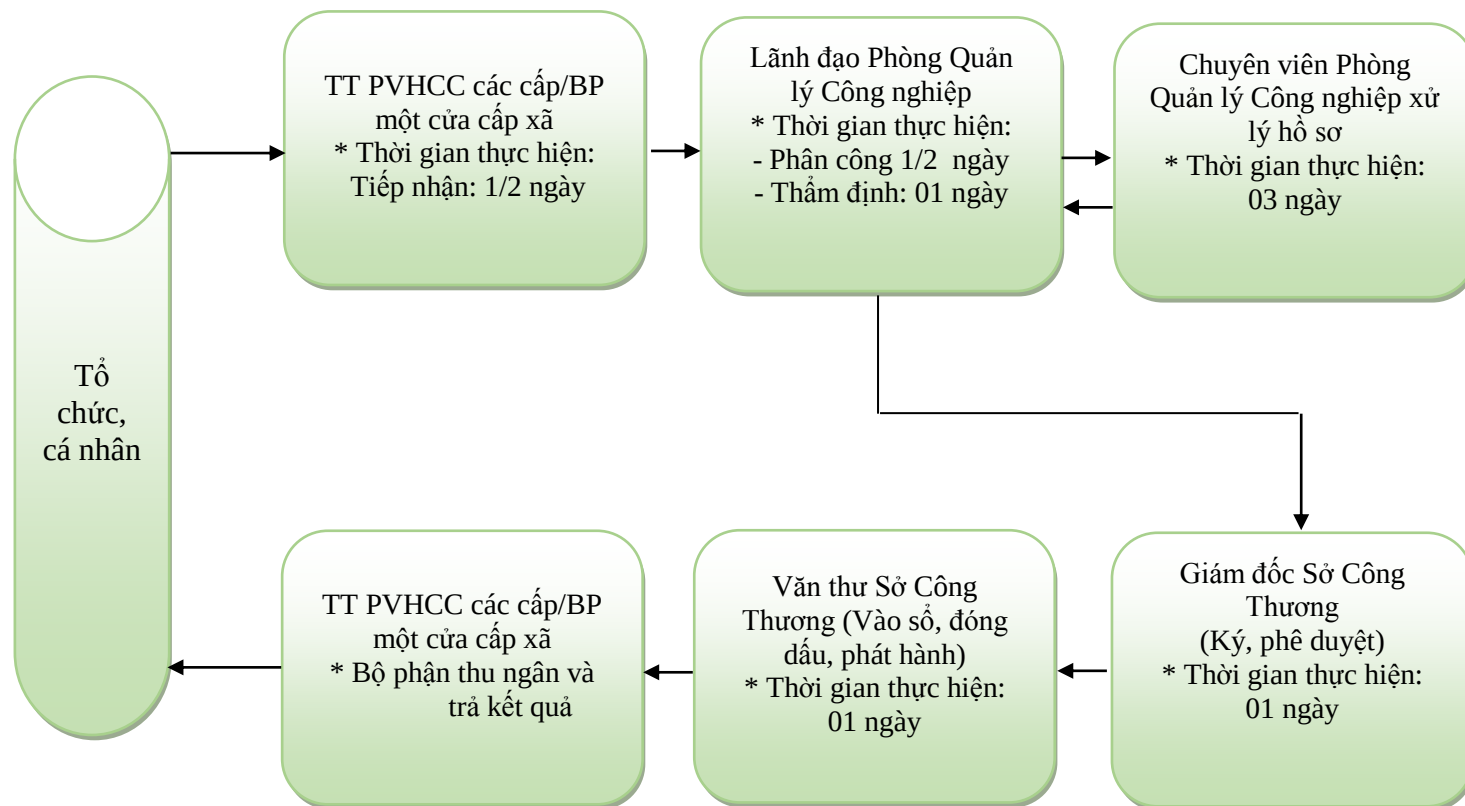
14

Cấp lại Giấy chứng
nhận đủ điều kiện sản
xuất chai LPG mini
Mã TTHC: 1.000709
*Thời gian thực hiện:
07 ngày làm việc kể
từ ngày nhận đủ hồ
sơ hợp lệ*



15

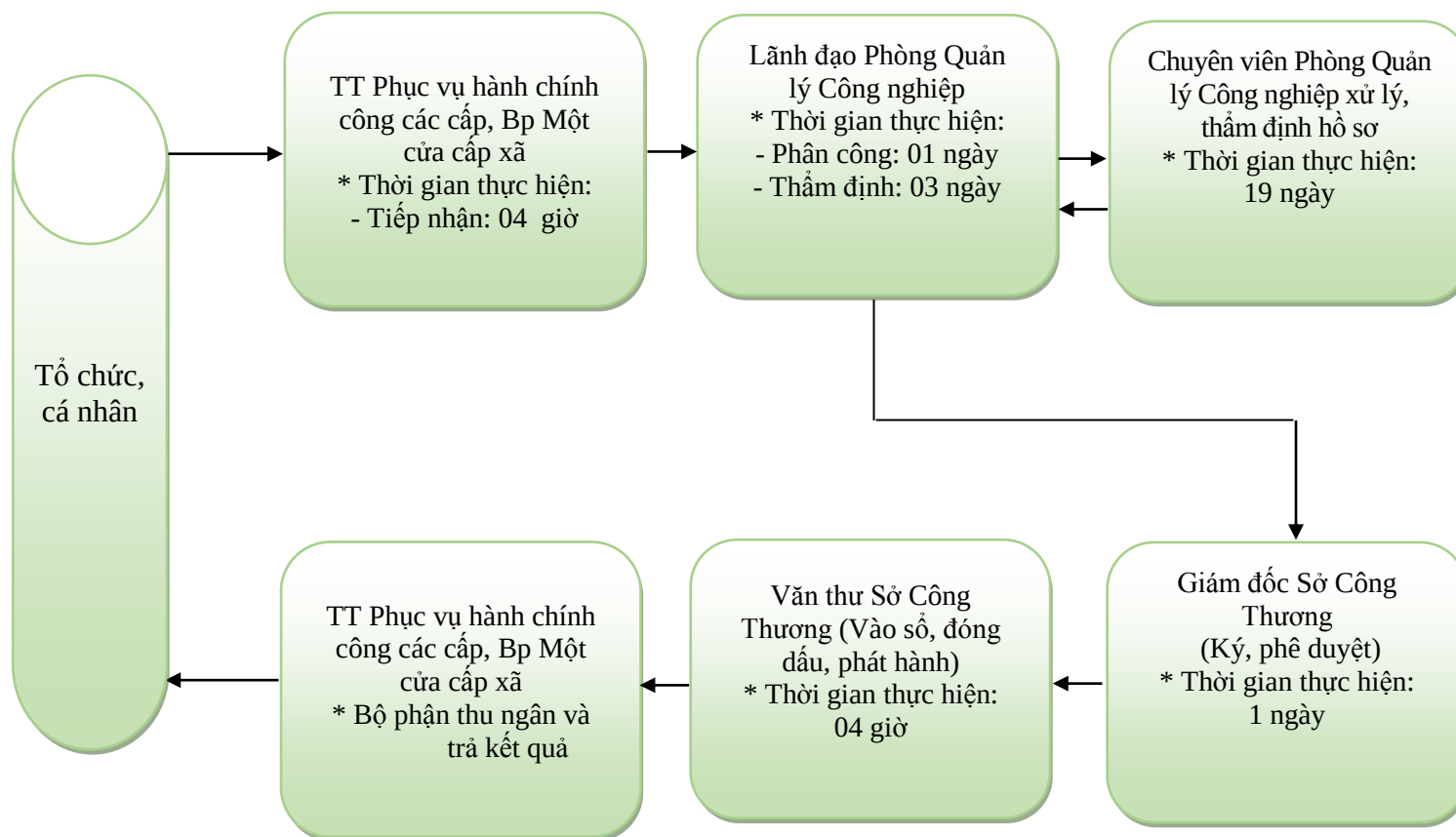
Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini
Mã TTHC: 1.000704
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ



II	Lĩnh vực an toàn thực phẩm (4)	
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm Mã TTHC: 2.000591 Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 04 giờ Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 03 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 19 ngày Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 04 giờ TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả

2.1

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
Mã TTHC: 2.000535
Trường hợp: Cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh
Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



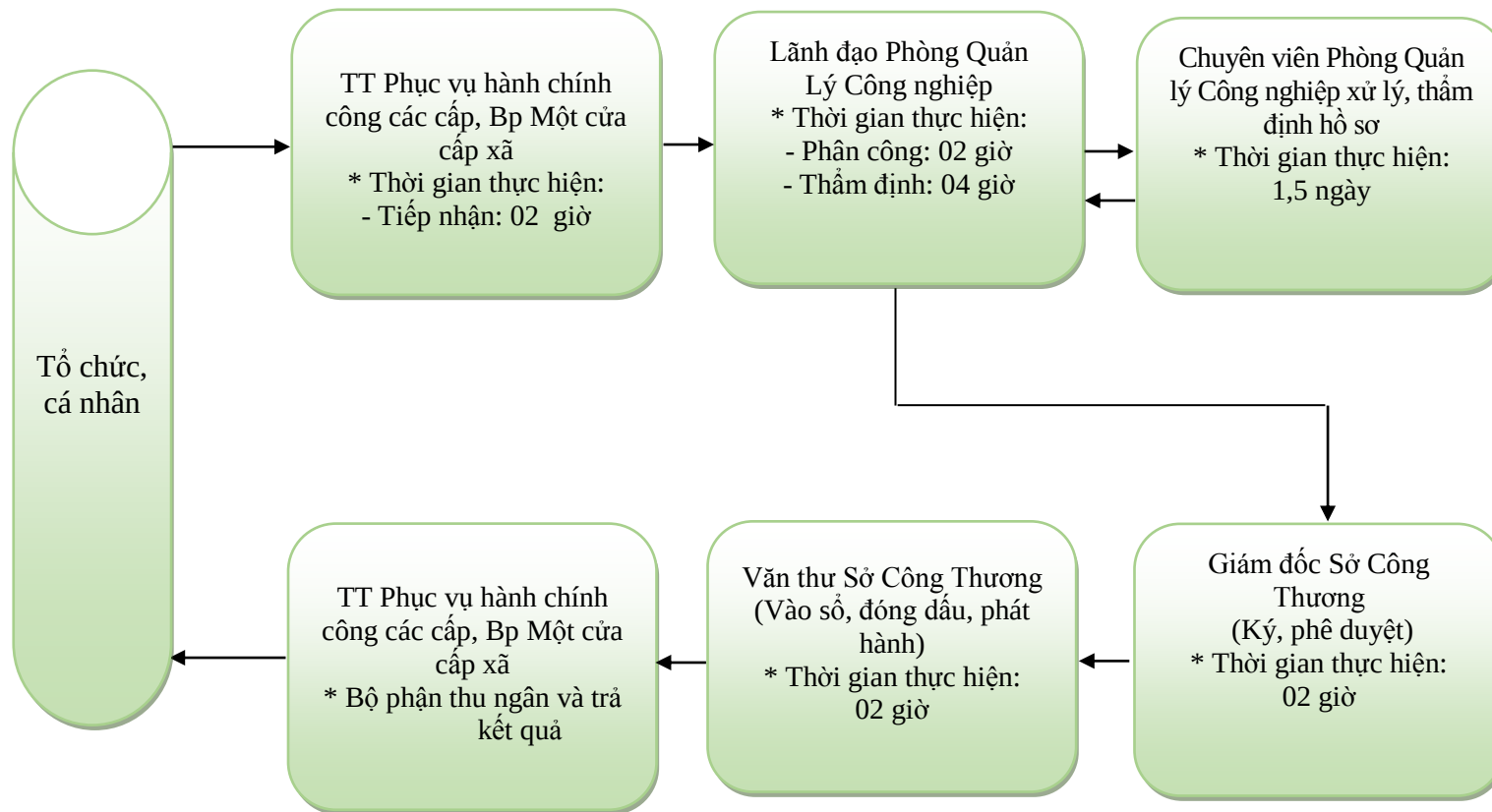
2.2

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Mã TTHC: 2.000535

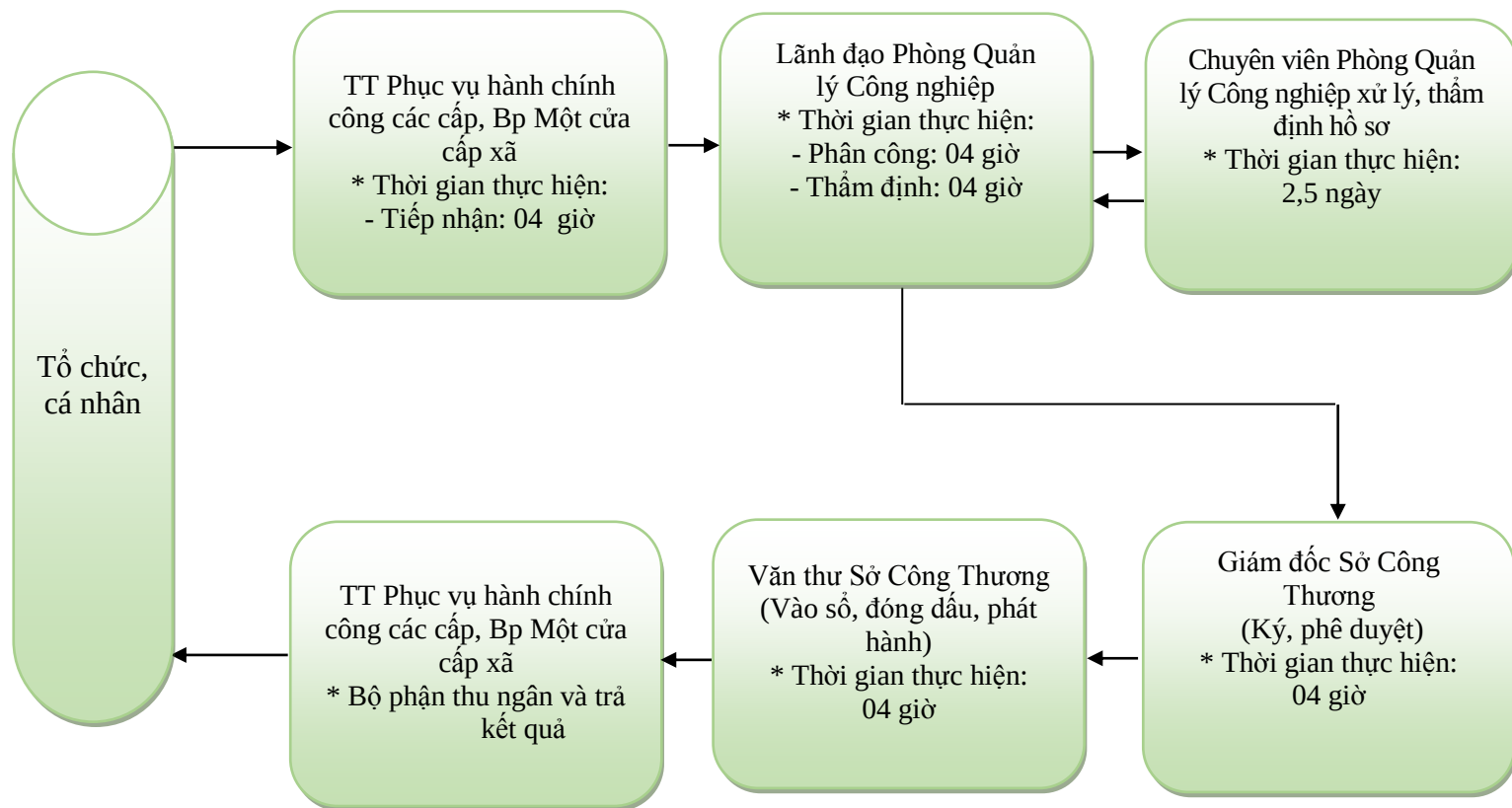
Trường hợp: Cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; do cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; do cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh

Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị/hồ sơ hợp lệ.



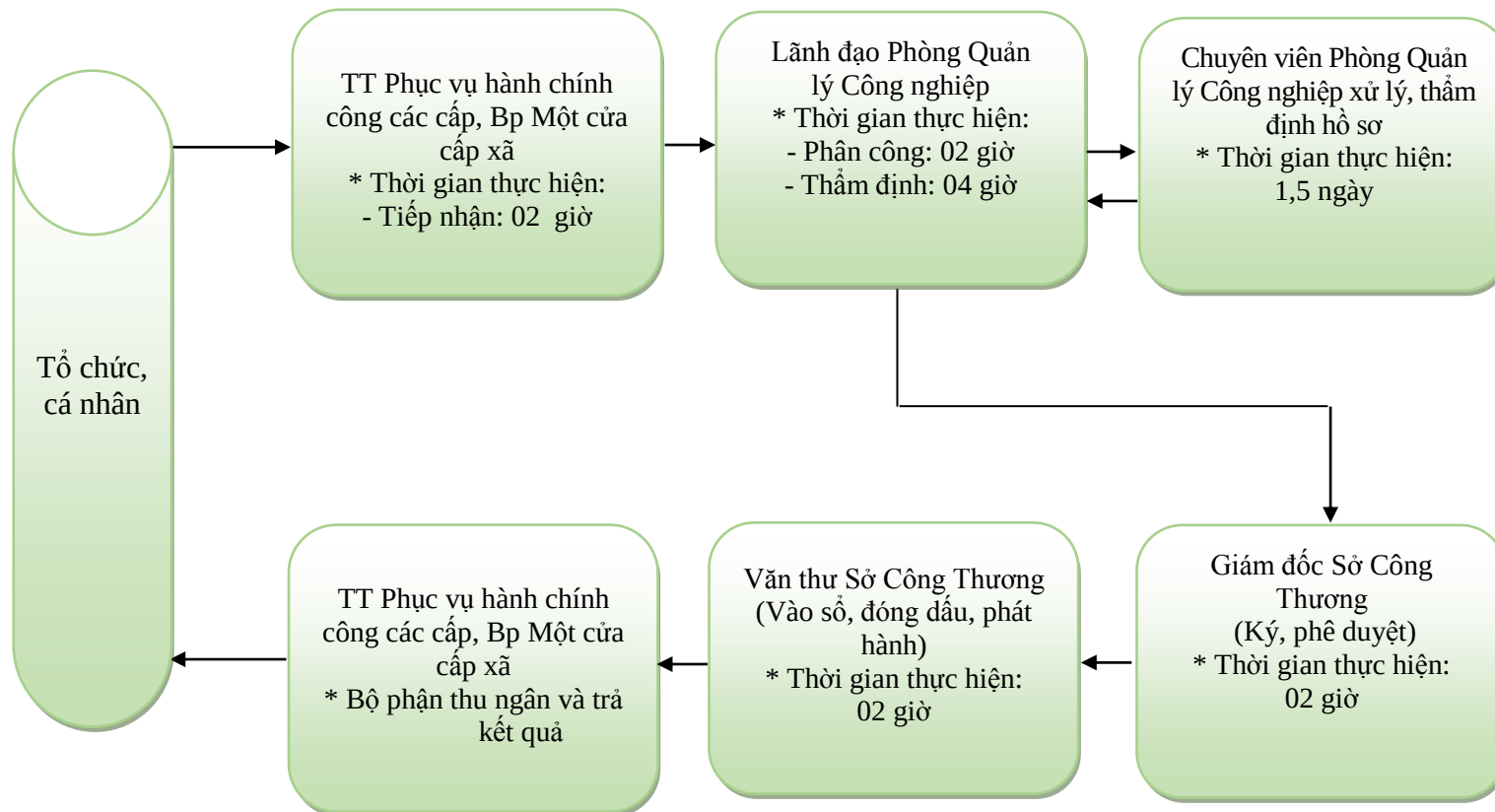
3

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm
Mã TTHC: 2.000117
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp



4

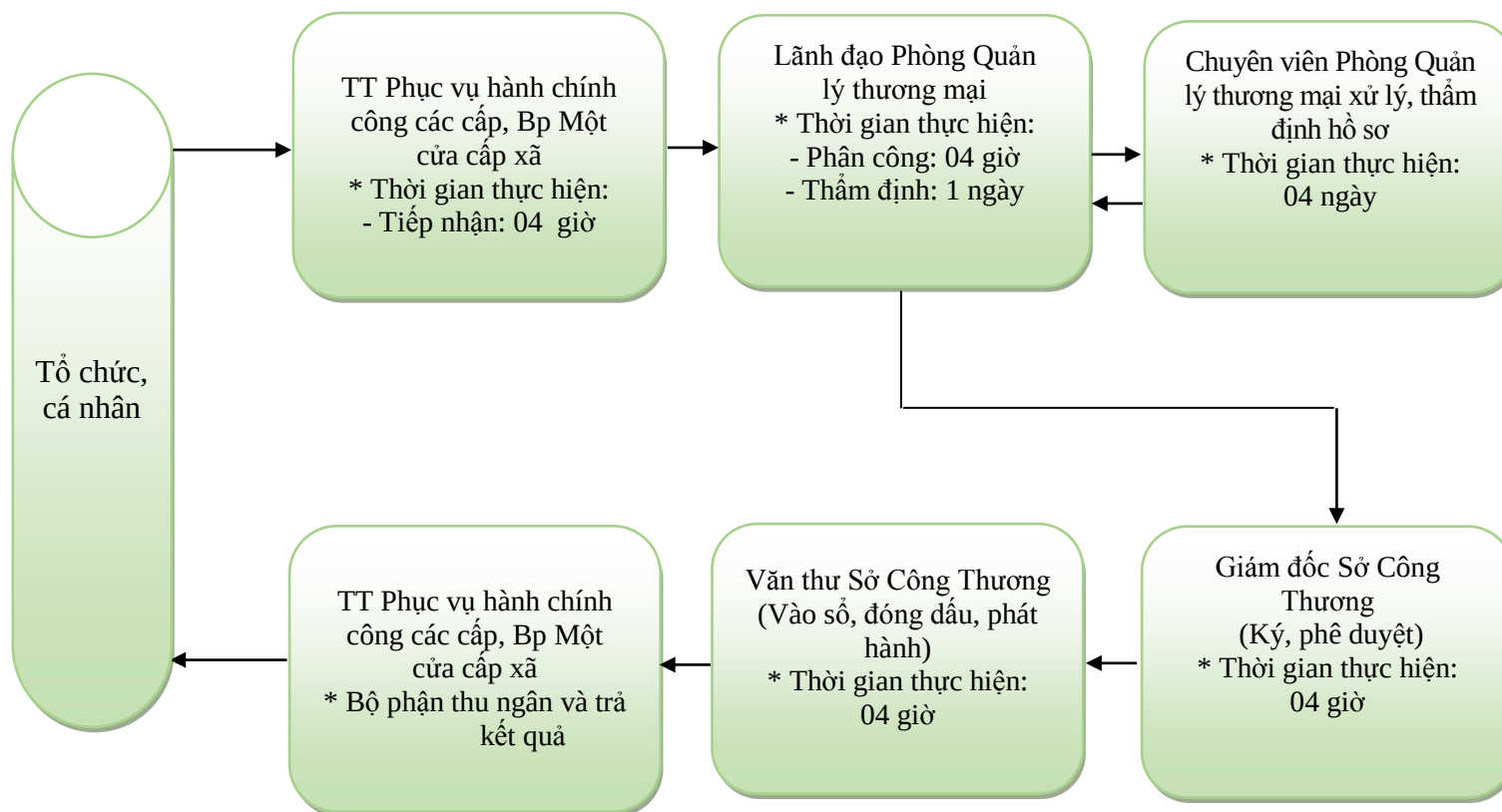
Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm
Mã TTHC: 2.000115
Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp

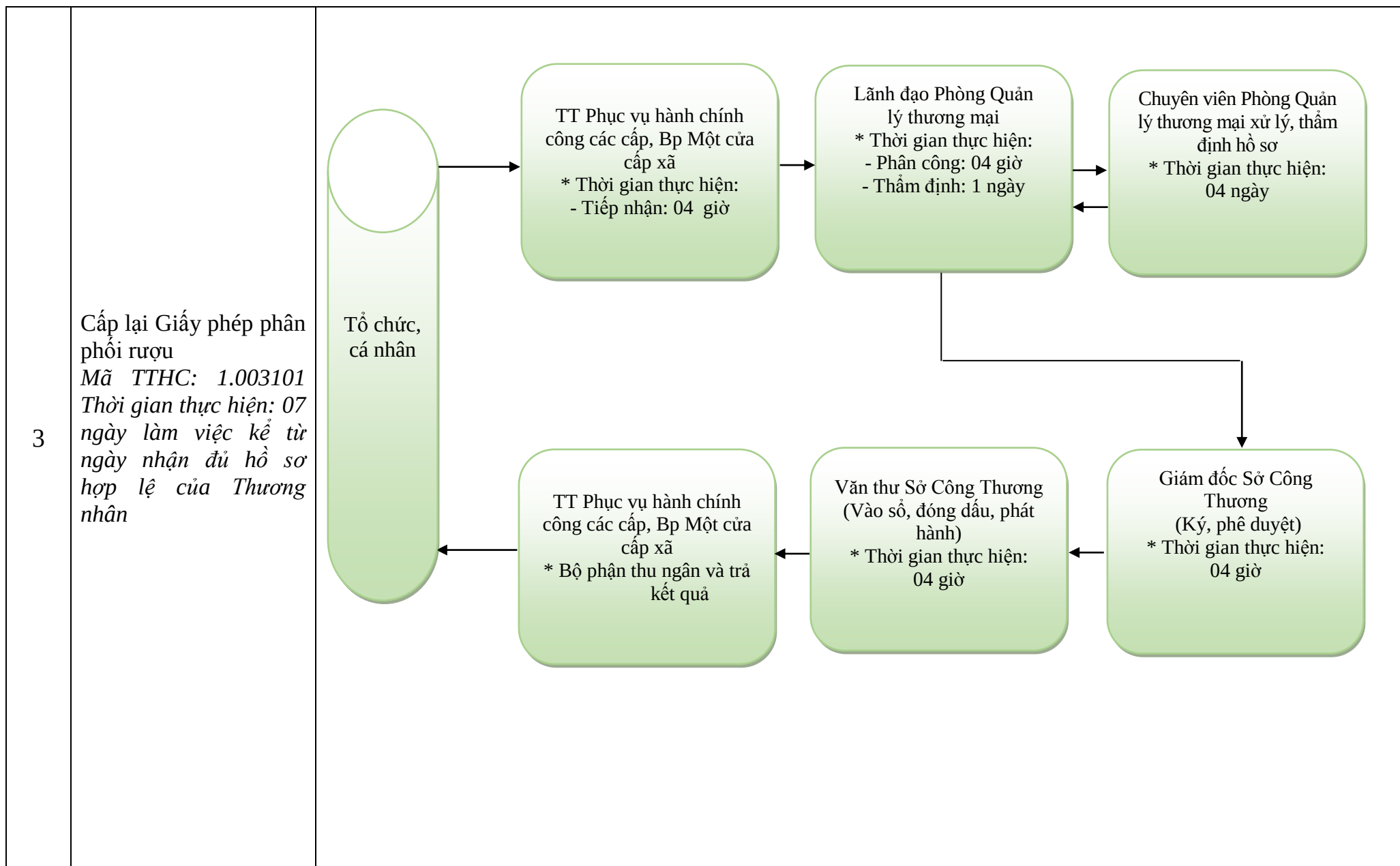


III	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (3)		
1	Cấp Giấy phép phân phối rượu Mã TTHC: 1.003977 Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	<pre>graph LR; A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 04 giờ]; B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 04 giờ - Thẩm định: 1 ngày]; C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày]; D --> E[Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày]; E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 04 giờ]; F --> G[TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả]; G --> A;</pre>	

2

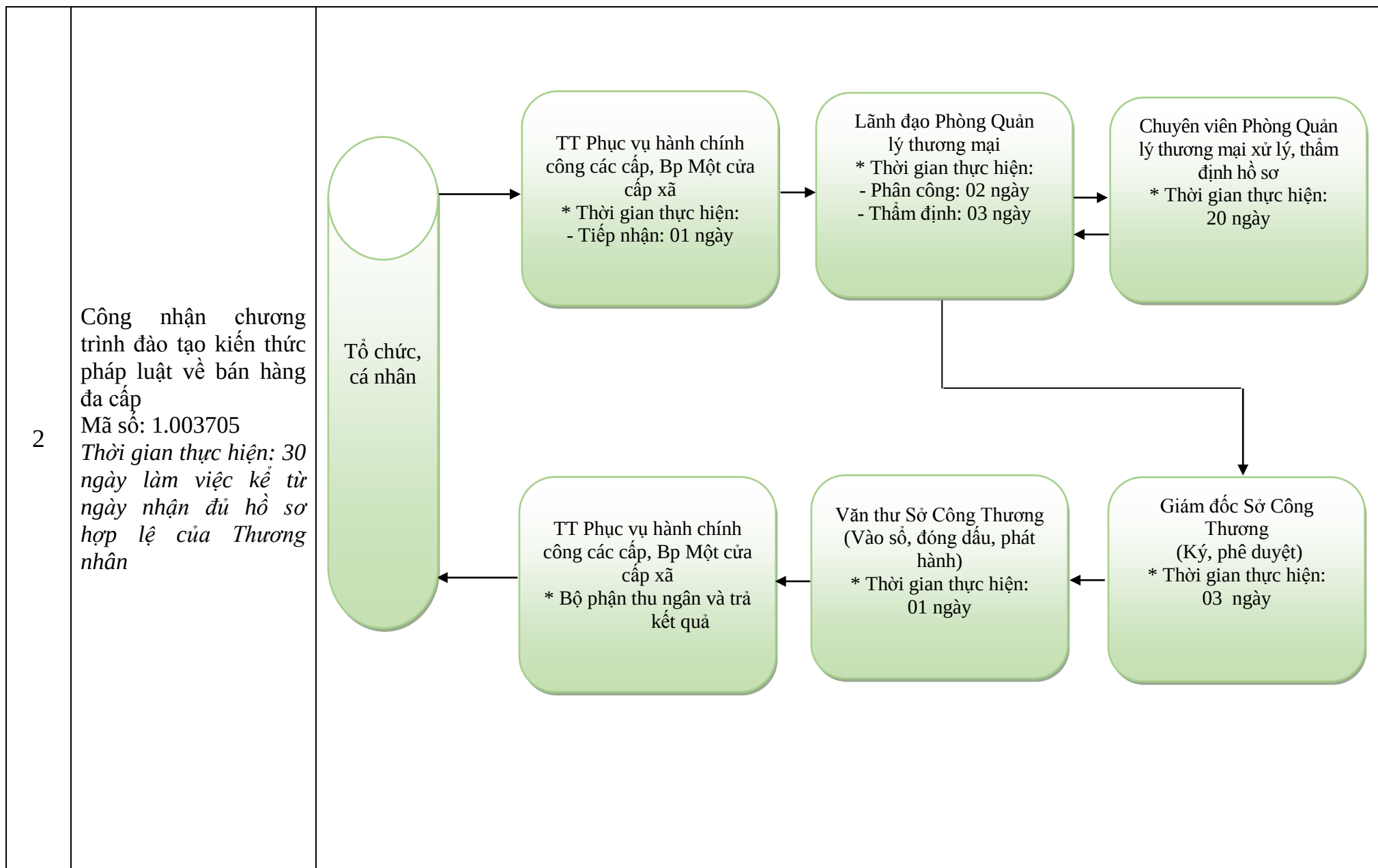
Cấp sửa đổi, bổ sung
Giấy phép phân phối
rượu
Mã TTHC: 1.005376
Thời gian thực hiện: 07
ngày làm việc kể từ
ngày nhận đủ hồ sơ
hợp lệ của Thương
nhân





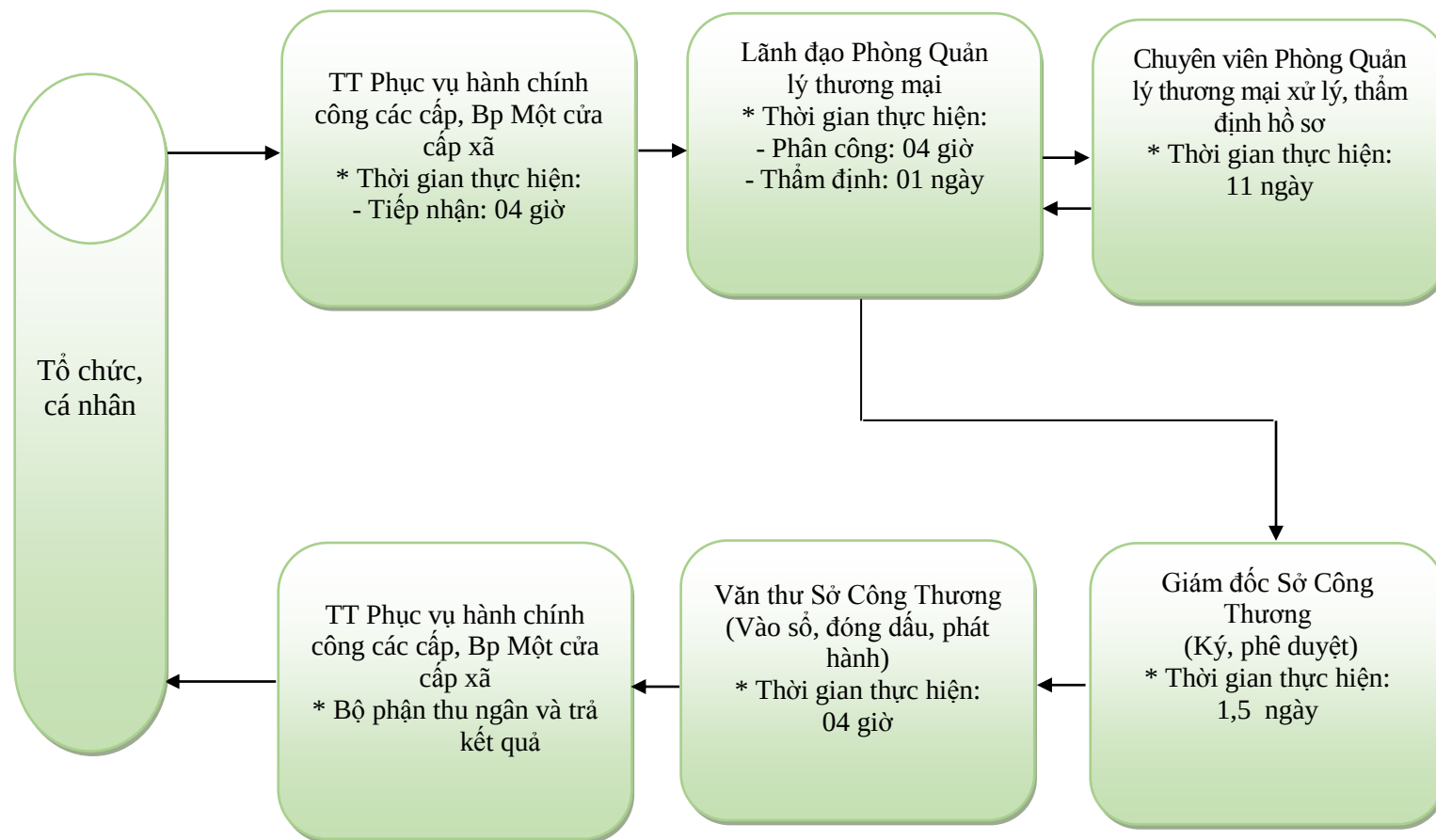
IV	Lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (1)	
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung Mã TTHC: 1.000191 Thời hạn giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Tổ chức, cá nhân TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 04 giờ Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 04 giờ - Thẩm định: 06 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: - 17,5 ngày - Có thể được gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 05 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 04 giờ TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả

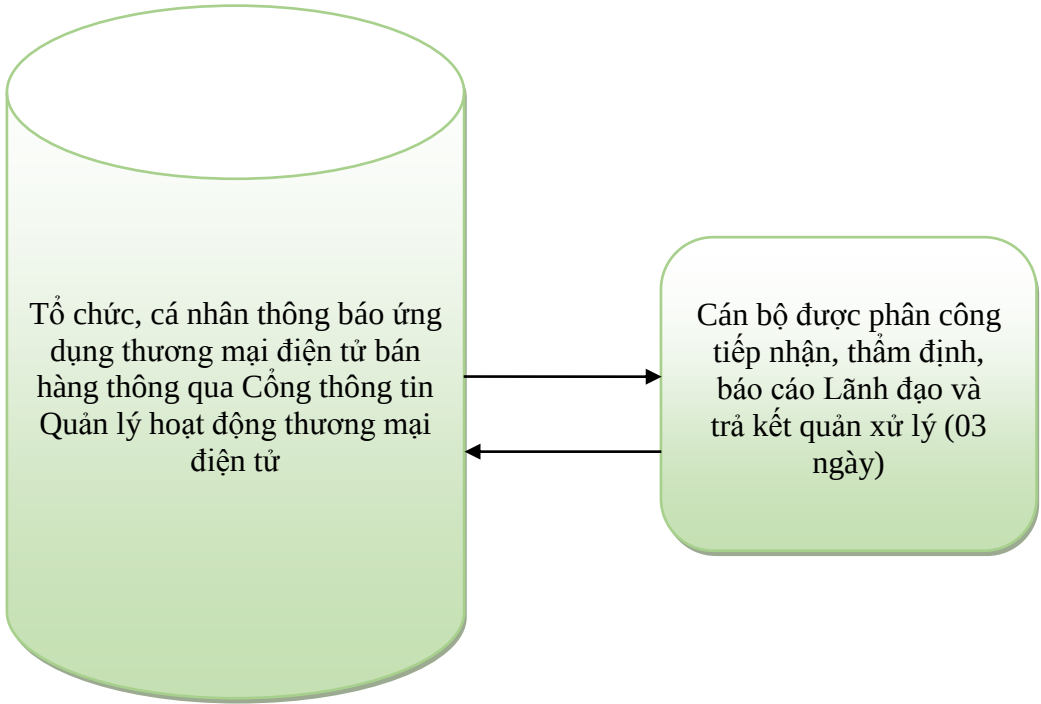
V	Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp (3)	
1	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp Mã số: 2.001573 Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	Tổ chức, cá nhân TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 04 giờ Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại * Thời gian thực hiện: - Phân công: 04 giờ - Thẩm định: 2 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý thương mại xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 05 ngày Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 04 giờ TT Phục vụ hành chính công các cấp, Bp Một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả

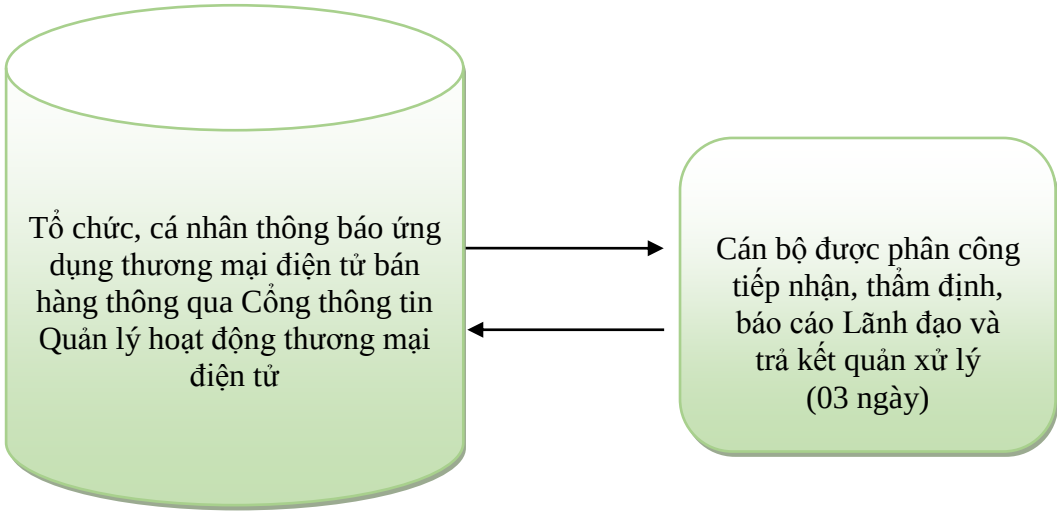
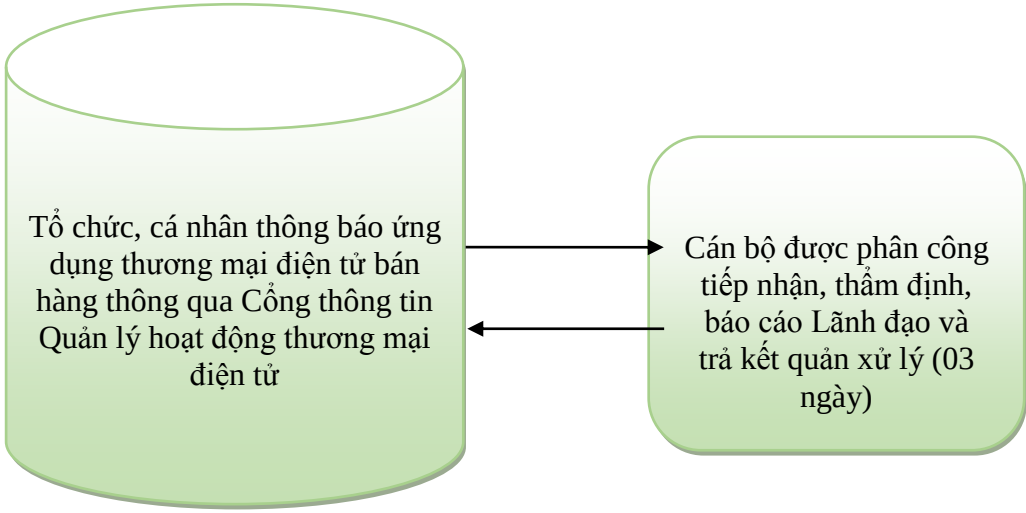


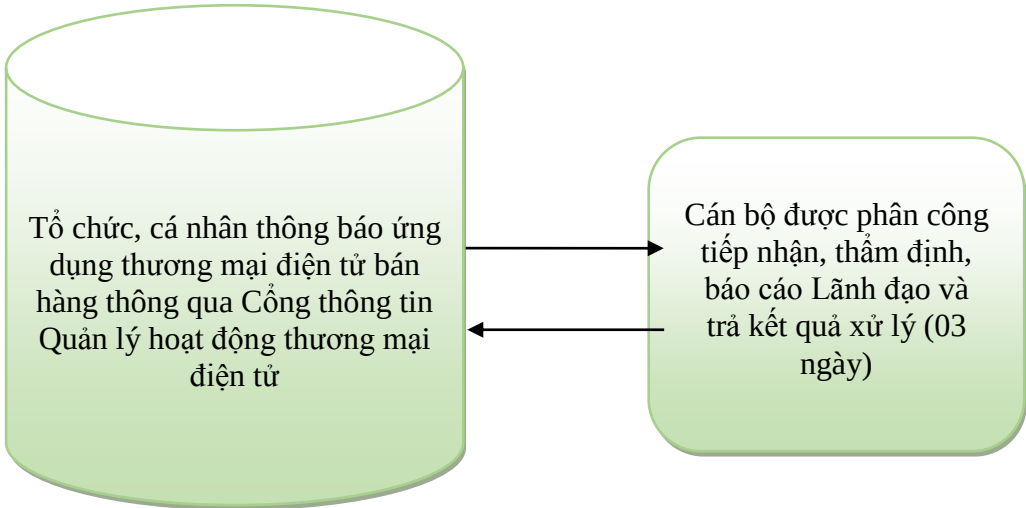
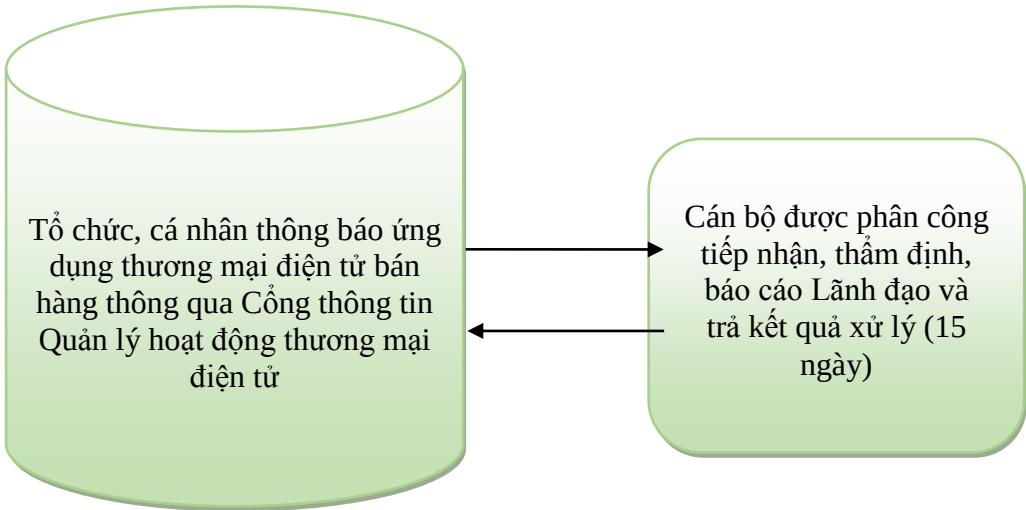
3

Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương
Mã TTHC: 2.000324
Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân



VI	Lĩnh vực Thương mại điện tử (5)	
1	Thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng Mã TTHC: 1.003390 Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân	 <pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử] --> B[Cán bộ được phân công tiếp nhận, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo và trả kết quả xử lý (03 ngày)] B --> A </pre> Tổ chức, cá nhân thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử Cán bộ được phân công tiếp nhận, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo và trả kết quả xử lý (03 ngày)

2	Thông báo Website thương mại điện tử bán hàng Mã TTHC: 2.000243 <i>Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân</i>	 Tổ chức, cá nhân thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử Cán bộ được phân công tiếp nhận, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo và trả kết quả xử lý (03 ngày)
3	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng thương mại điện tử bán hàng Mã TTHC: 1.002968 <i>Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân</i>	 Tổ chức, cá nhân thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động thương mại điện tử Cán bộ được phân công tiếp nhận, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo và trả kết quả xử lý (03 ngày)

4	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo website thương mại điện tử bán hàng <i>Mã TTHC: 1.000758</i> <i>Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân</i>	
5	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử <i>Mã TTHC: 1.000880</i> <i>Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân</i>	

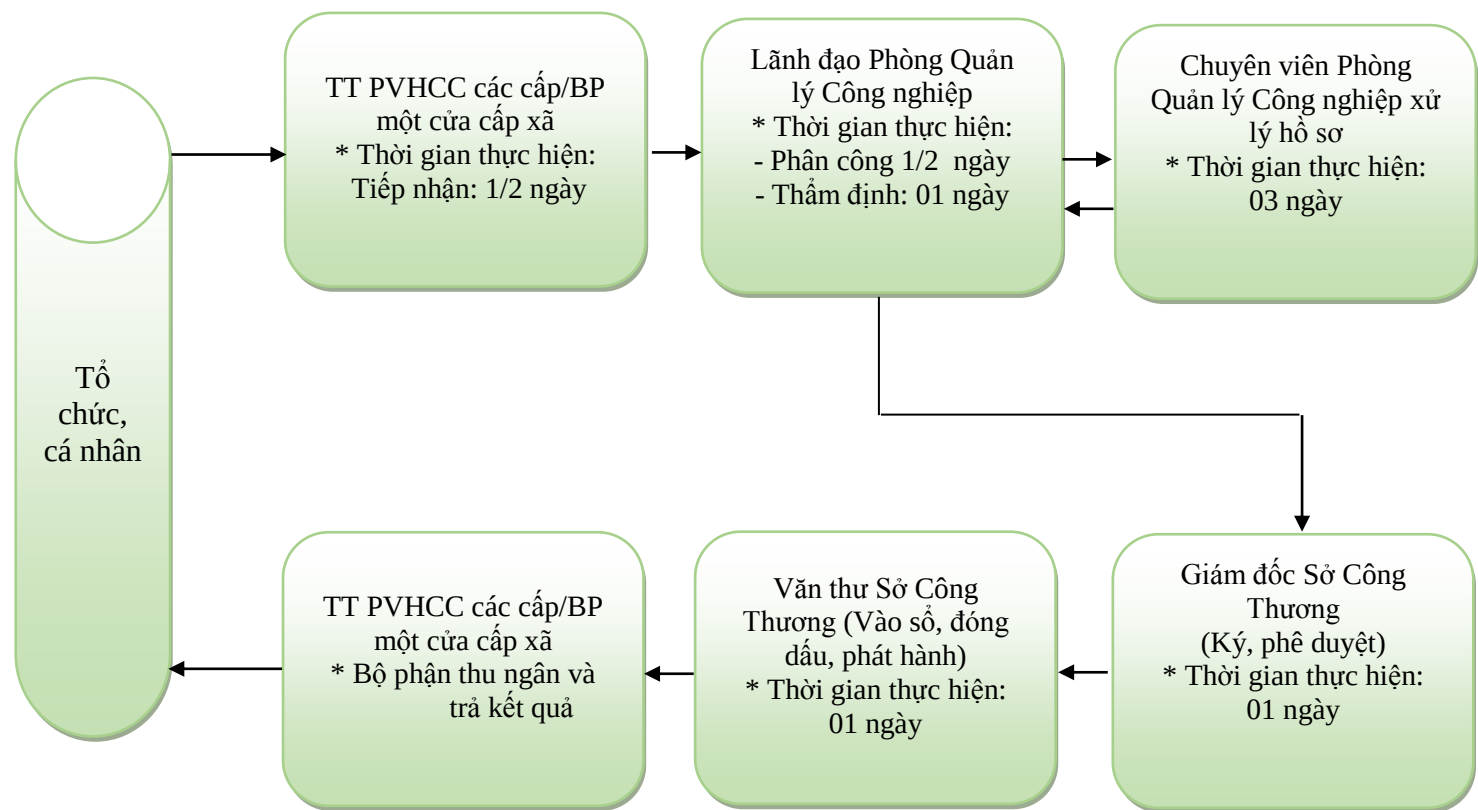
VII		Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng (6)	
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) Mã số: 1.004021 Thời gian thực hiện: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre>graph LR; A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT PVHCC các cấp/BP một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày]; B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp * Thời gian thực hiện: - Phân công 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày]; C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày]; D --> E[Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày]; E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 01 ngày]; F --> G[TT PVHCC các cấp/BP một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả]; G --> A;</pre>	

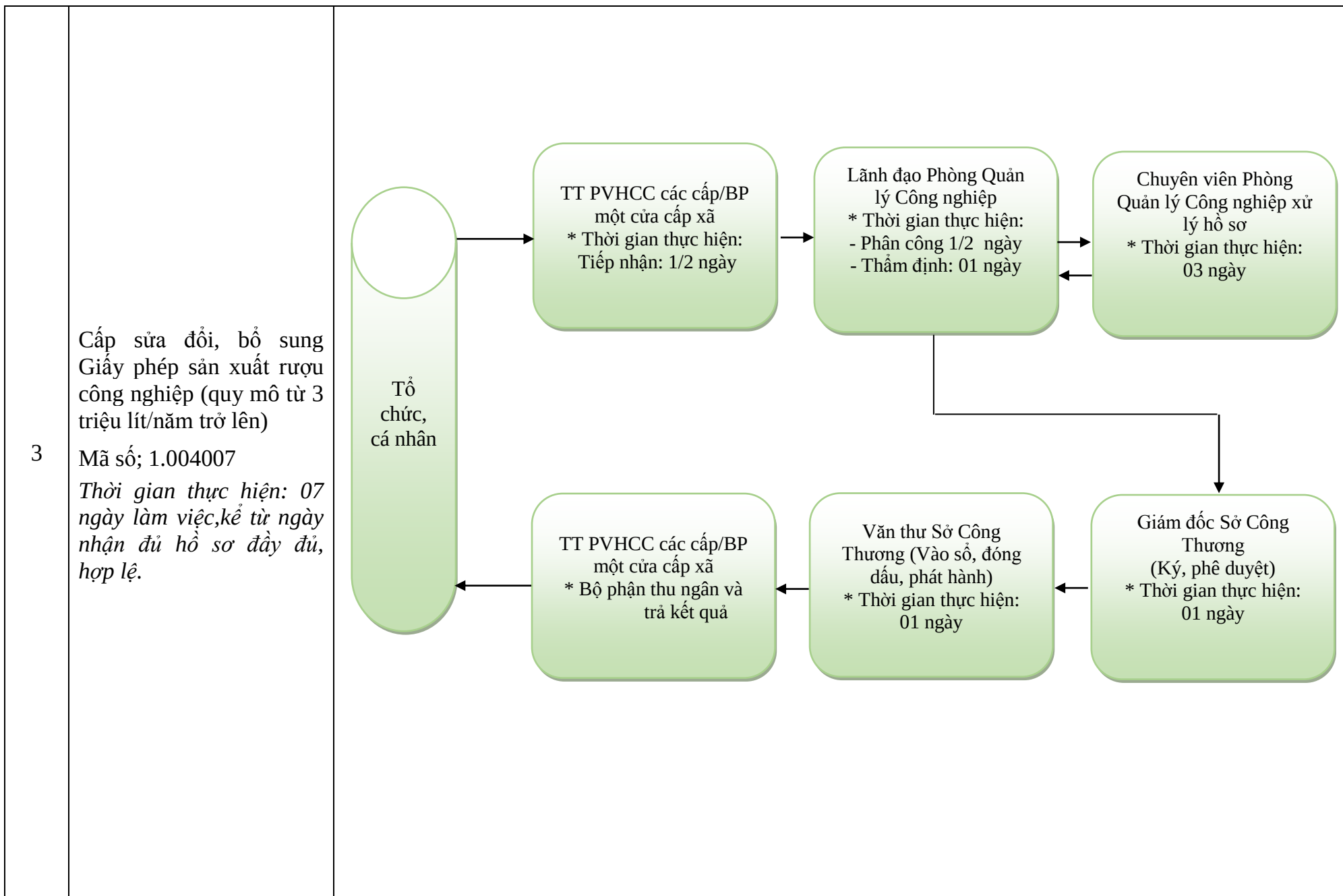
2

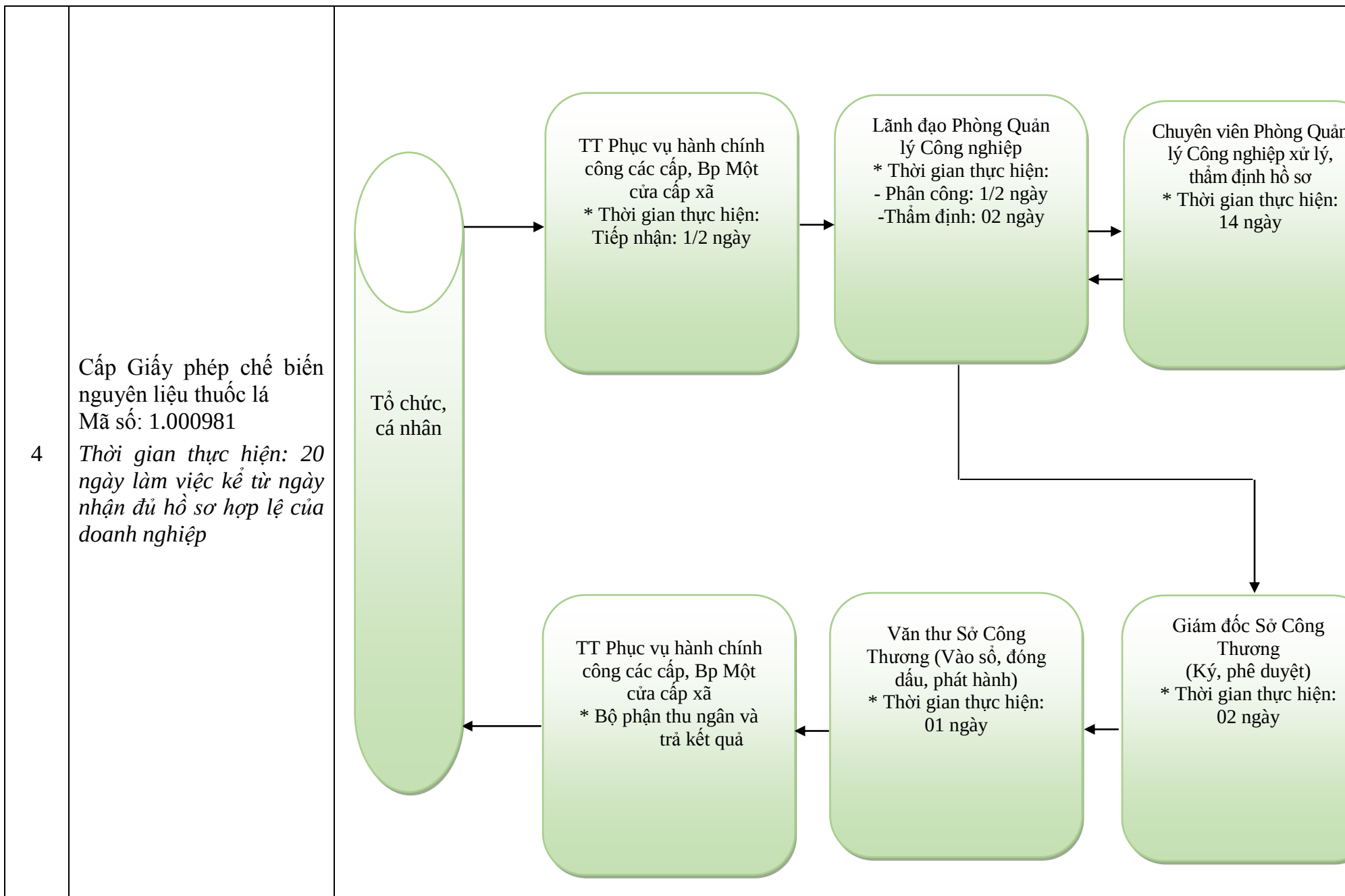
Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)

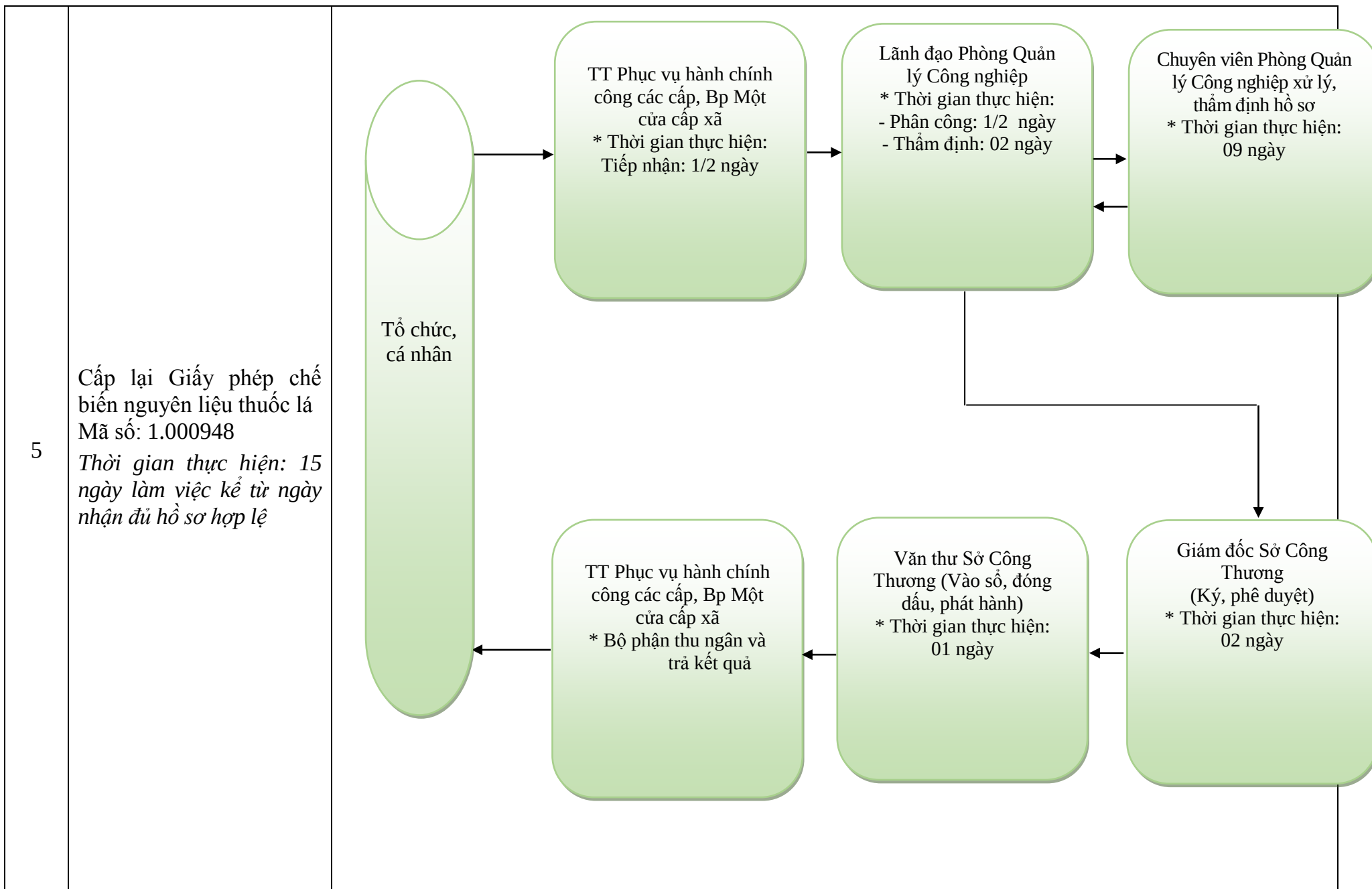
Mã số: 1.003992

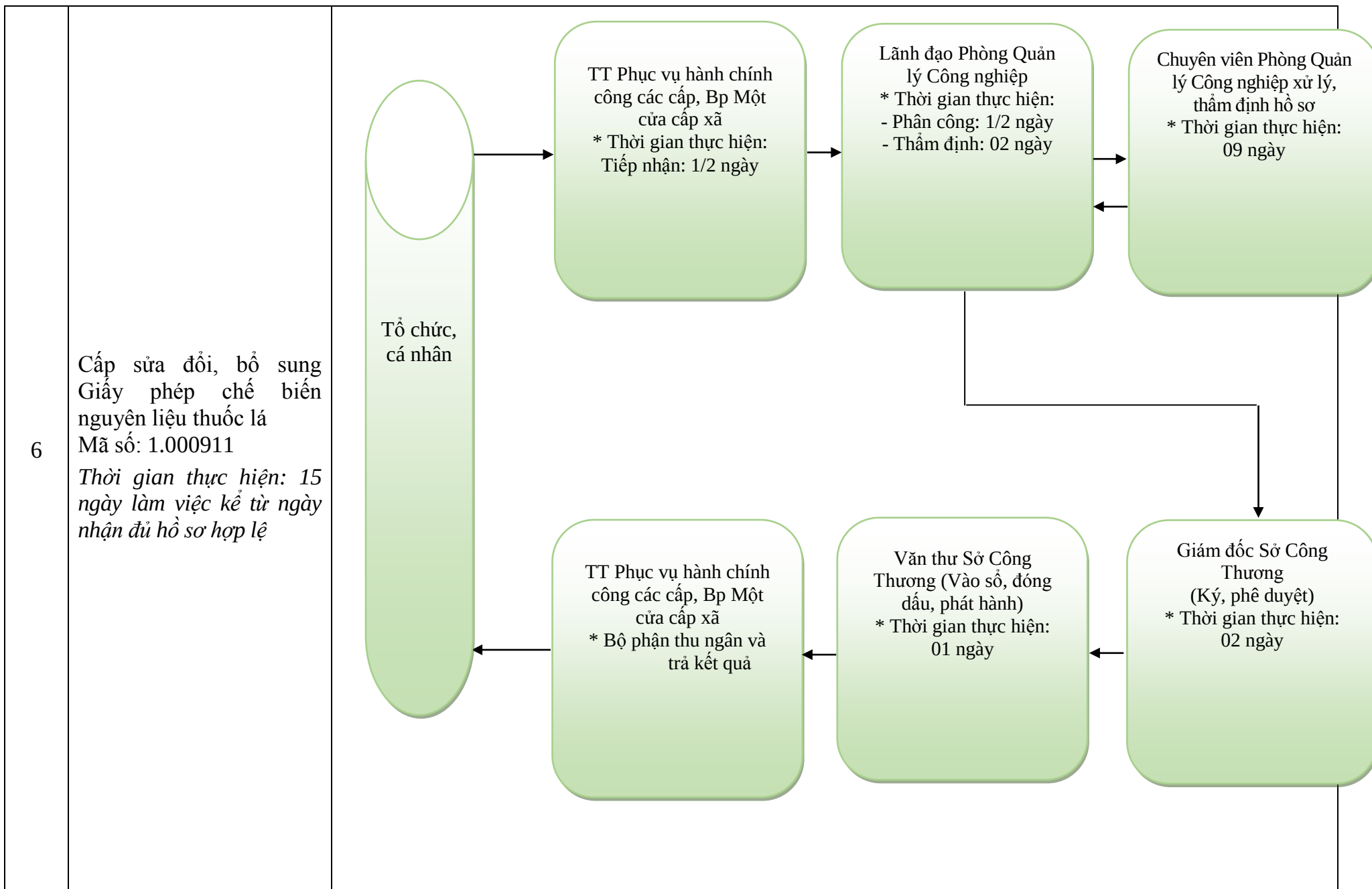
Thời gian thực hiện: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

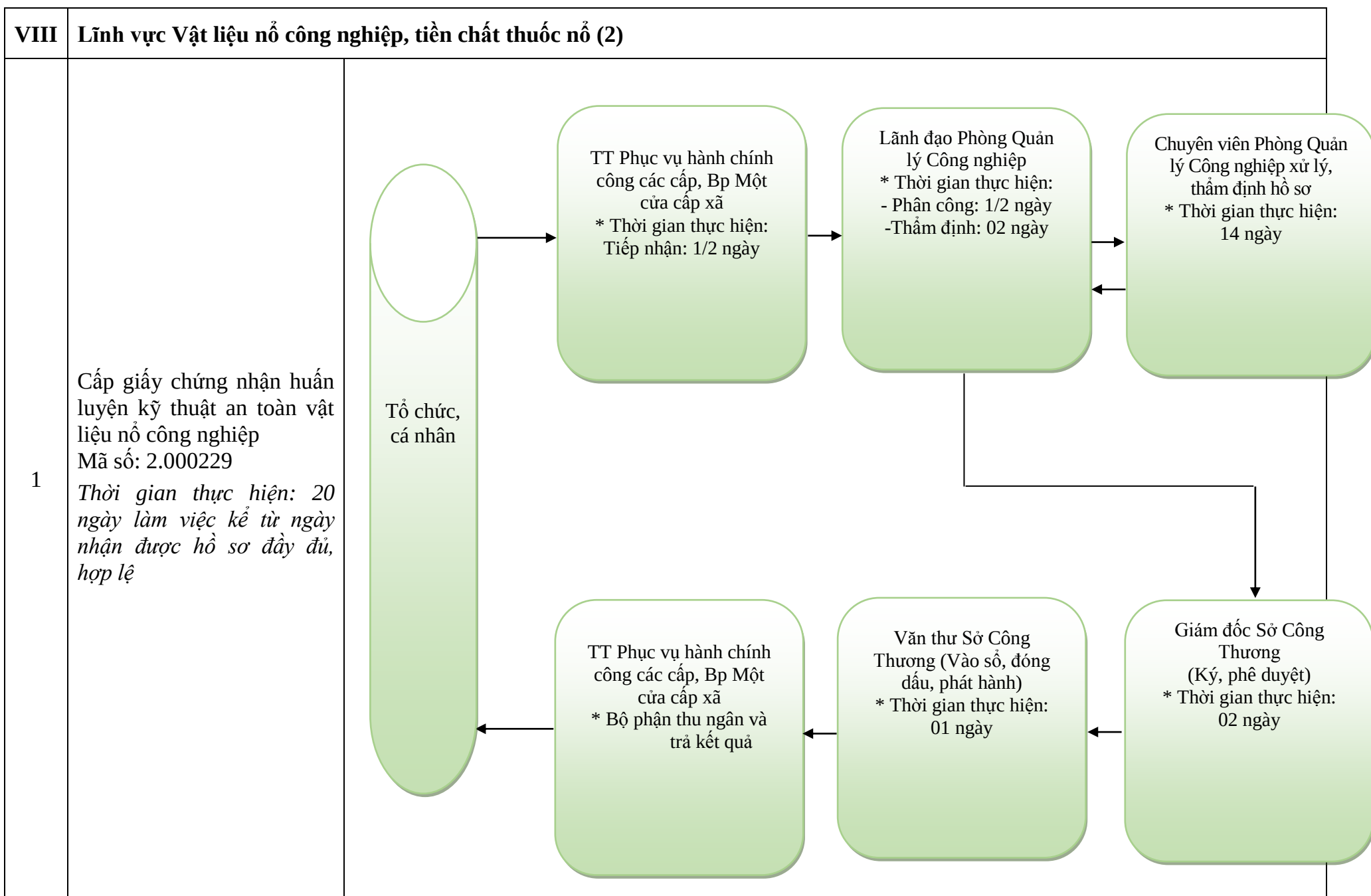






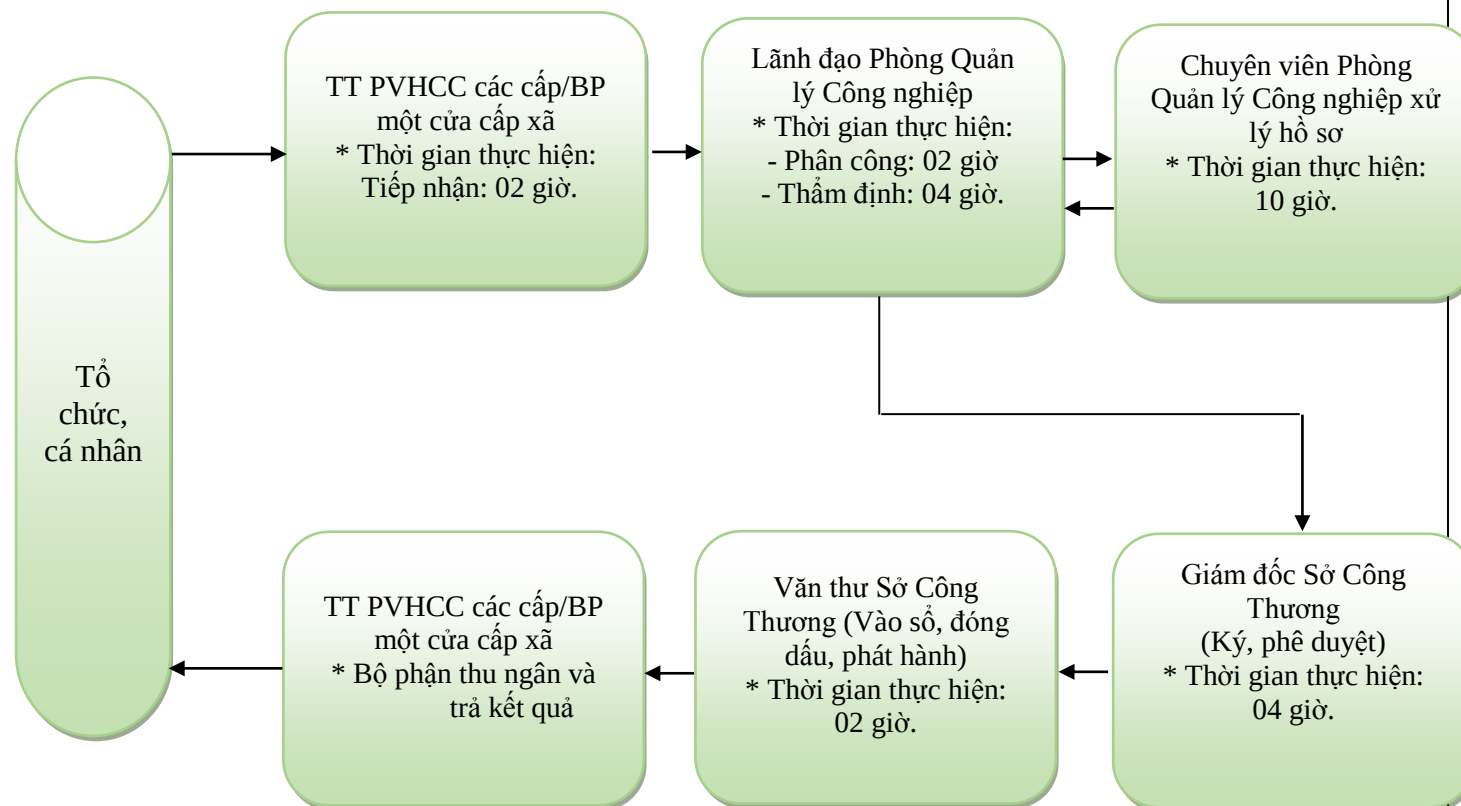






2

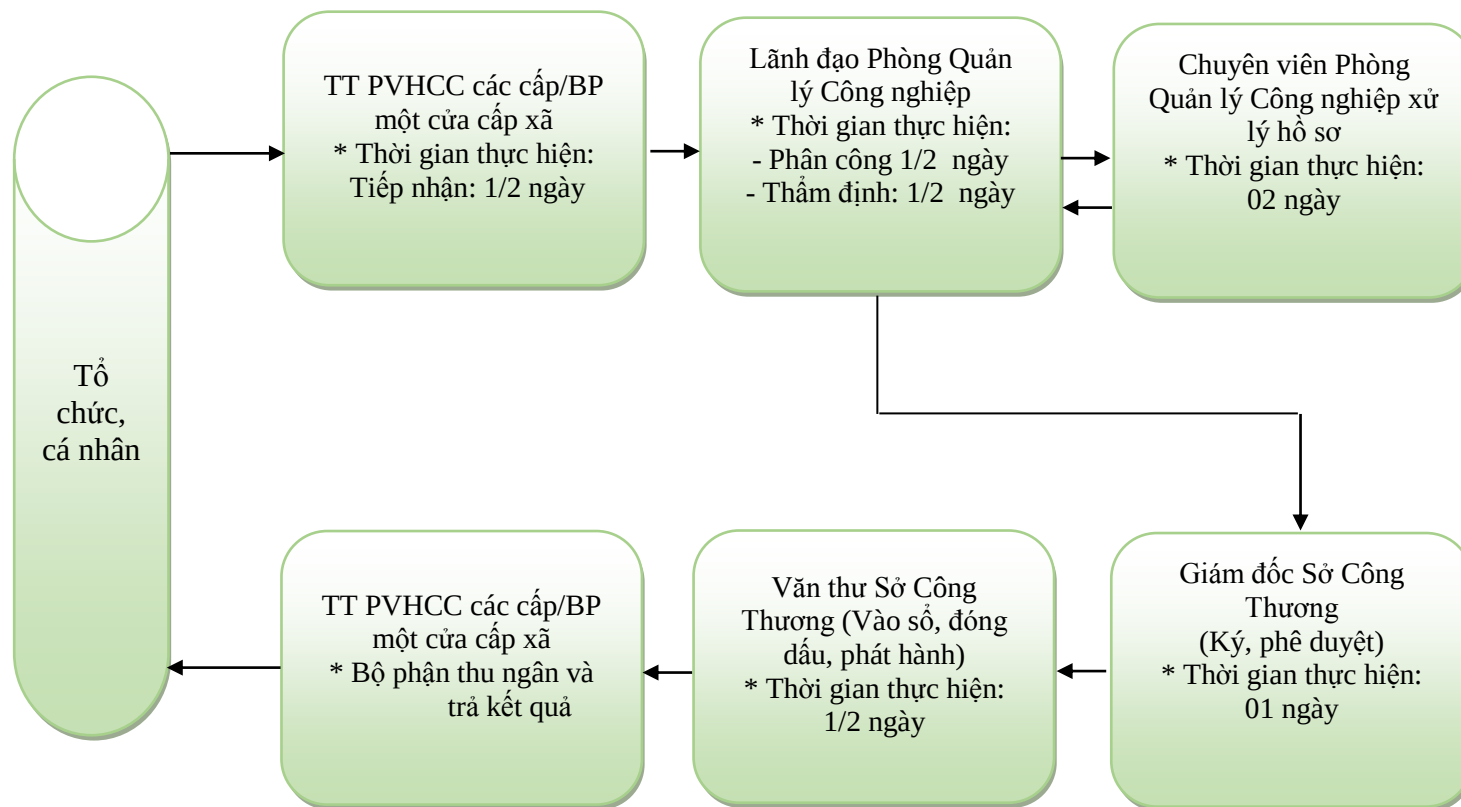
Cấp lại Giấy chứng nhận
huấn luyện kỹ thuật an toàn
vật liệu nổ công nghiệp
Mã số: 2.000210
Thời gian thực hiện: 03
ngày làm việc kể từ ngày
nhận được hồ sơ đầy đủ,
hợp lệ

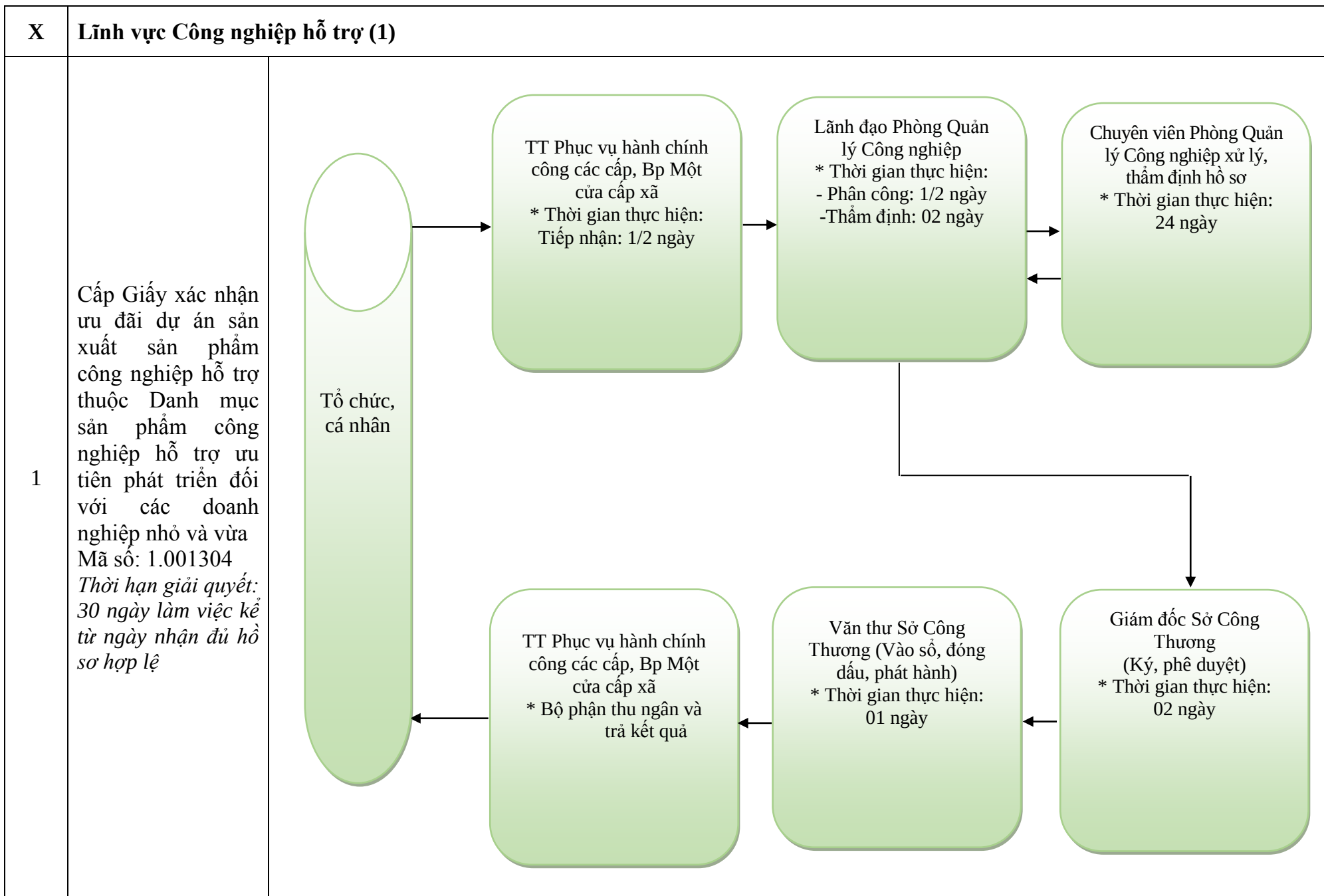


IX	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động (2)	
1	Cấp chứng chỉ kiểm định viên Mã TTHC: 1.000140 Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân TT PVHCC các cấp/BP một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: Tiếp nhận: 1/2 ngày Lãnh đạo Phòng Quản lý Công nghiệp * Thời gian thực hiện: - Phân công 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghiệp xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày TT PVHCC các cấp/BP một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả

2

Cấp lại chứng chỉ
kiểm định viên
Mã số: 1.000066
*Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc kể
từ ngày nhận đủ hồ
sơ hợp lệ*



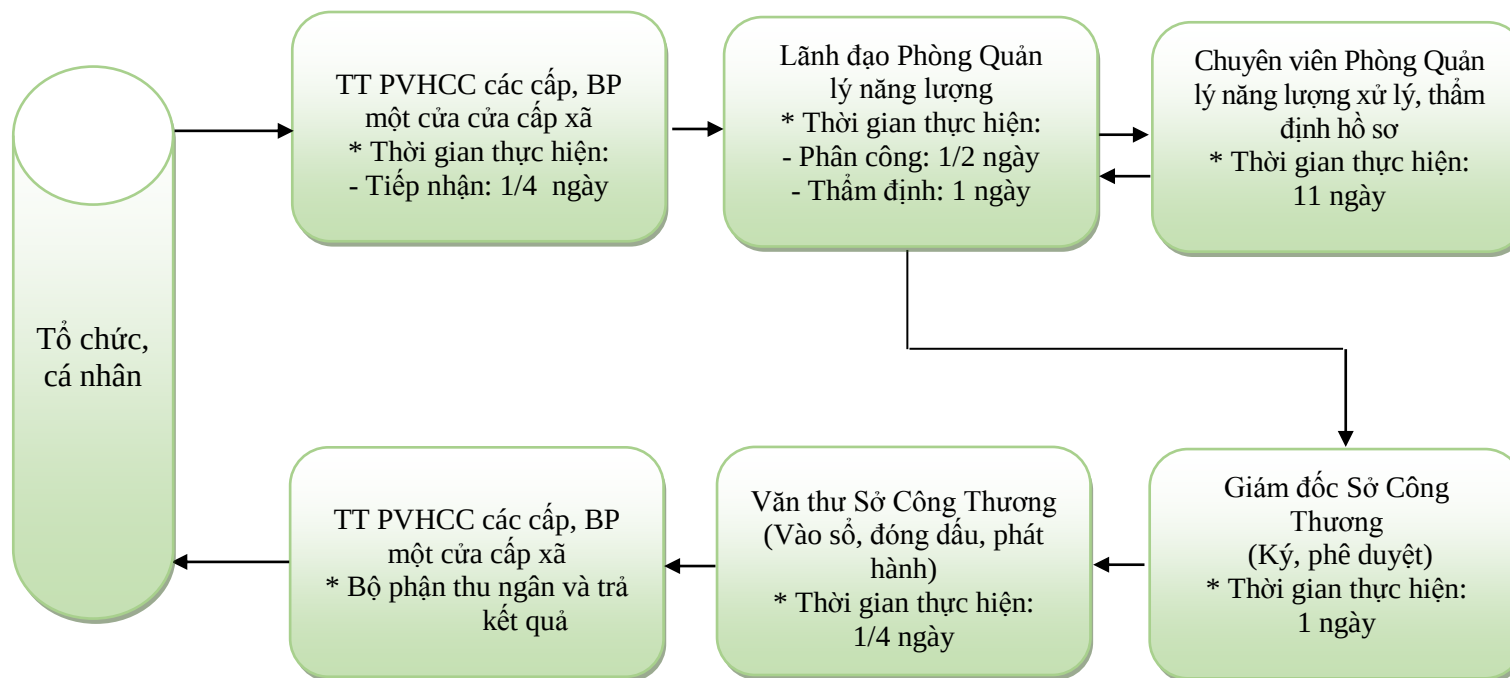


XI	Lĩnh vực Điện (9)	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	<pre> graph LR A([Tổ chức, cá nhân]) --> B[TT PVHCC các cấp, Bp một cửa cấp xã * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Phòng Quản lý năng lượng * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1 ngày] C --> D[Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng xử lý, thẩm định hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày] D --> E[Giám đốc Sở Công Thương (Ký, phê duyệt) * Thời gian thực hiện: 1 ngày] E --> F[Văn thư Sở Công Thương (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[TT PVHCC các cấp, Bp một cửa cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

2

Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

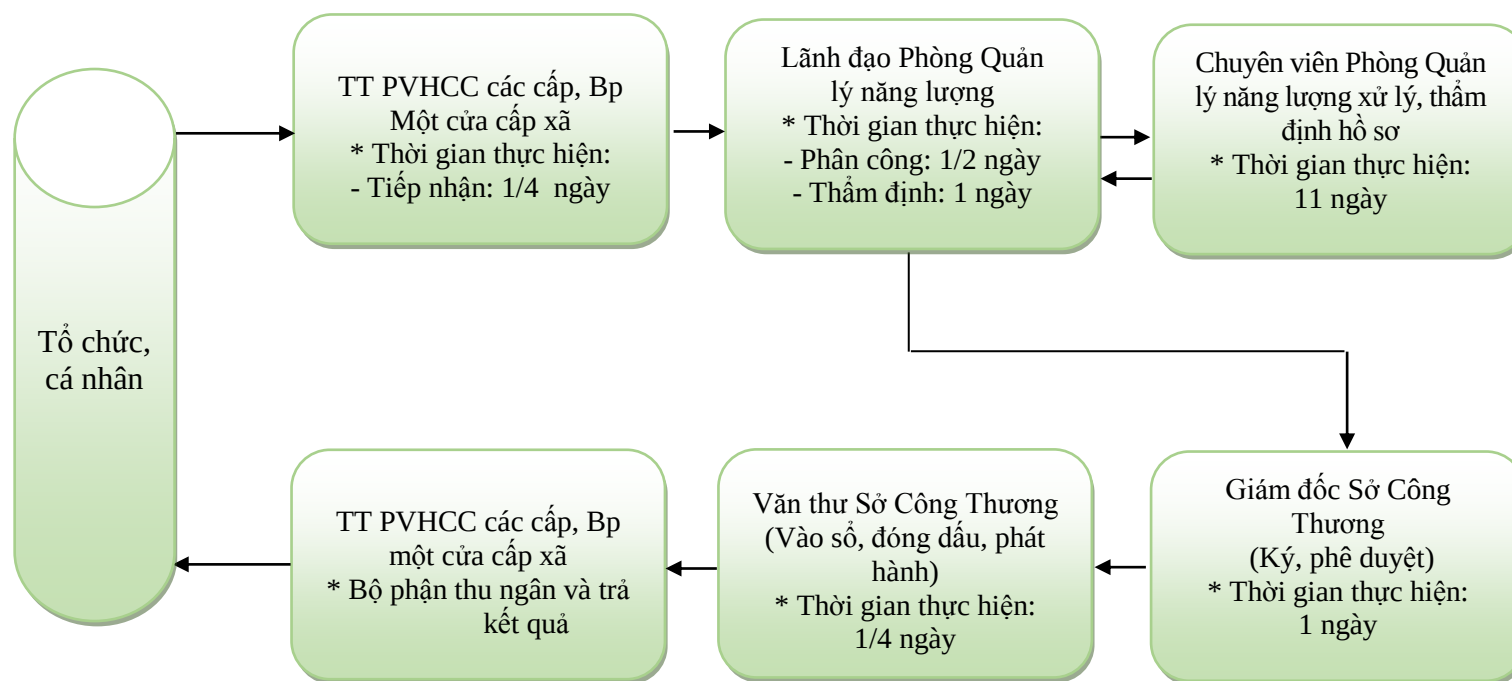
- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



3

Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

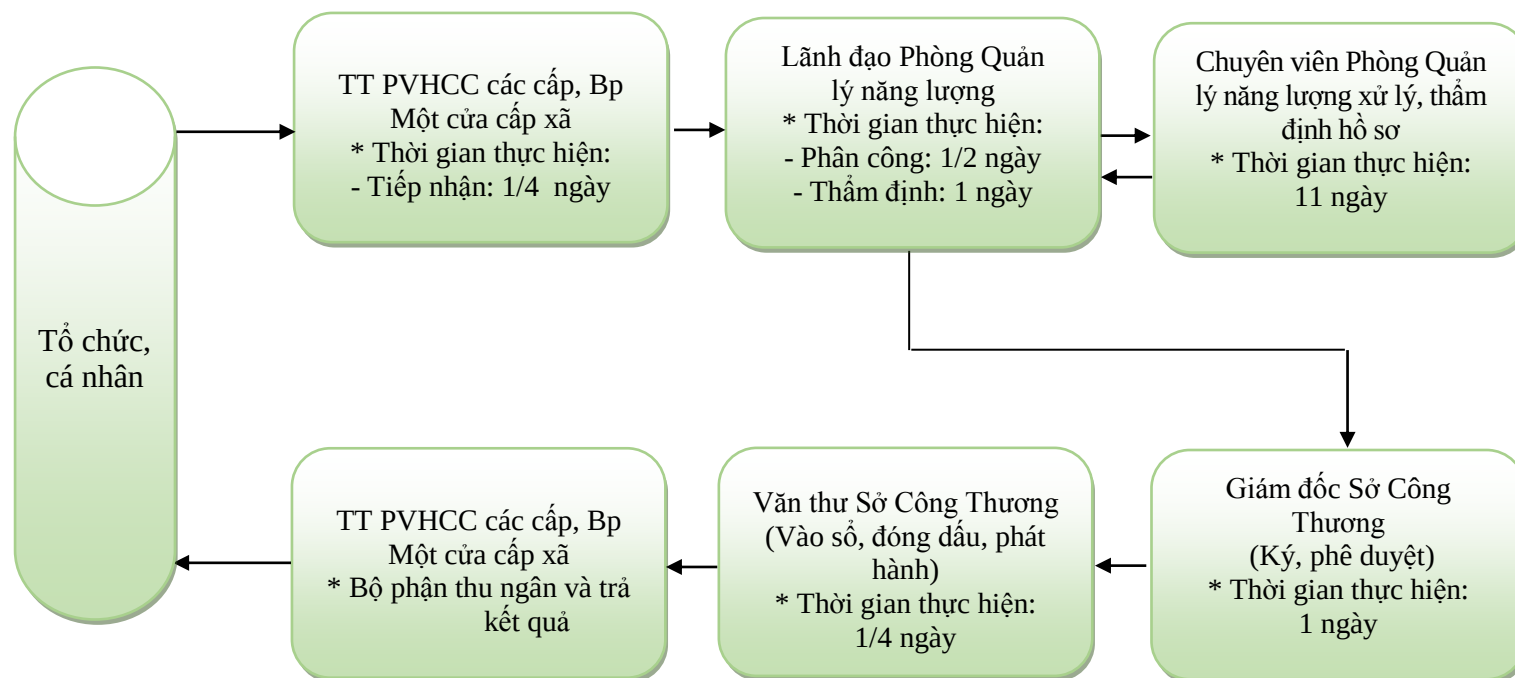
- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



4

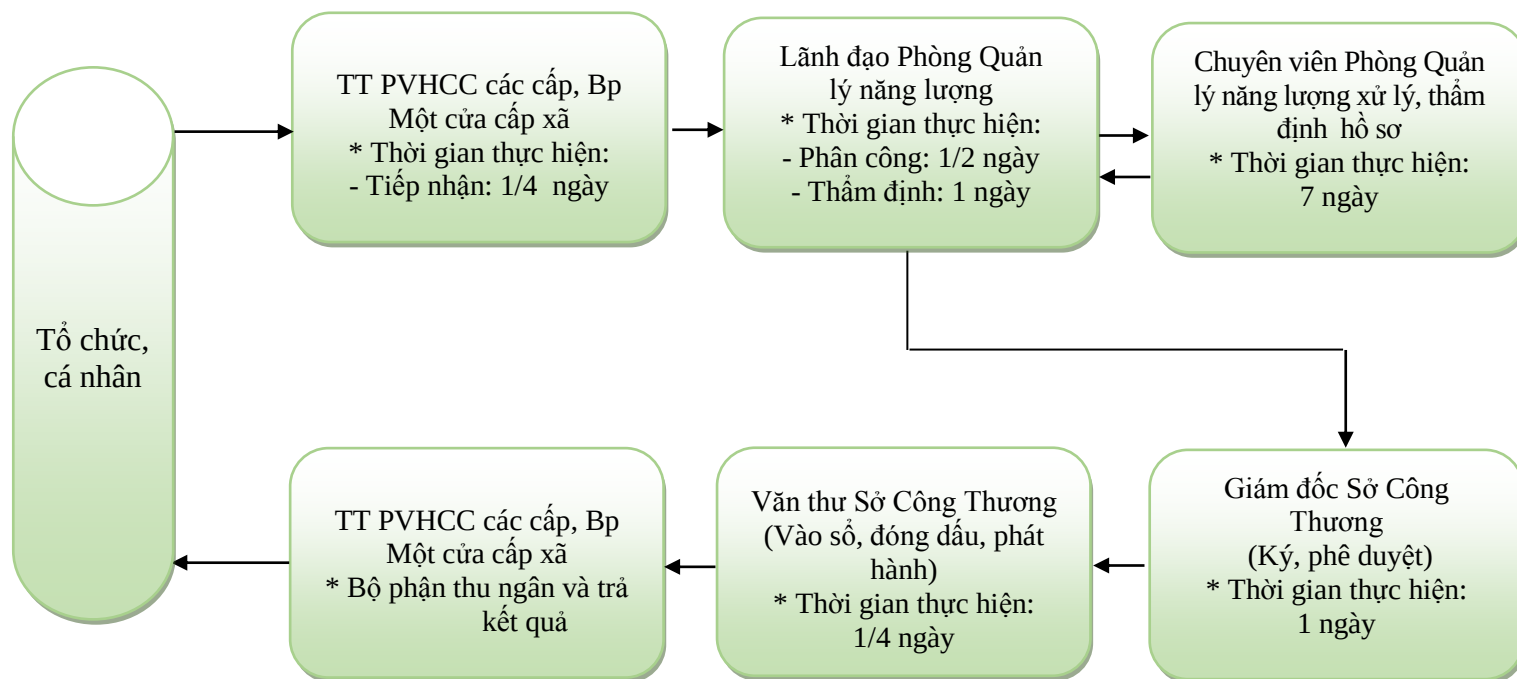
Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời hạn giải quyết: 14 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



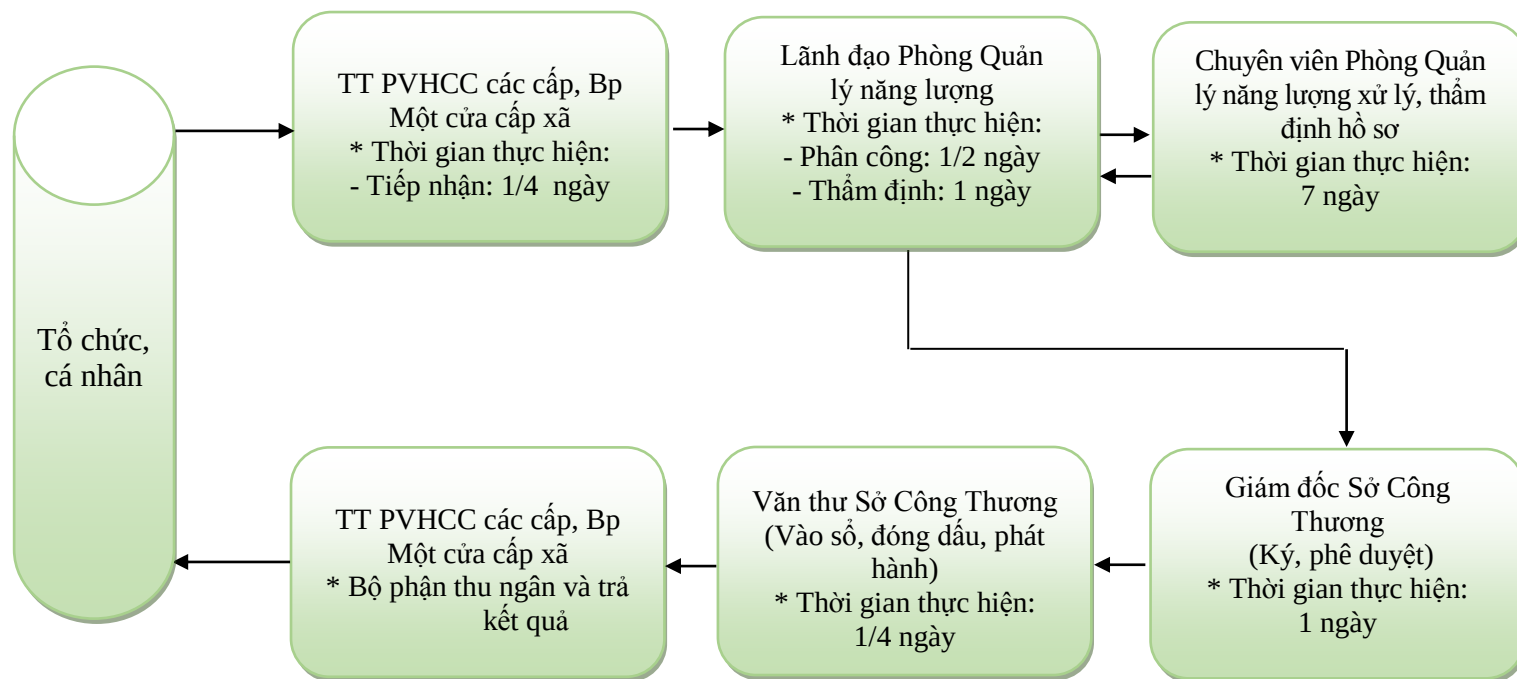
5

Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)
 - Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



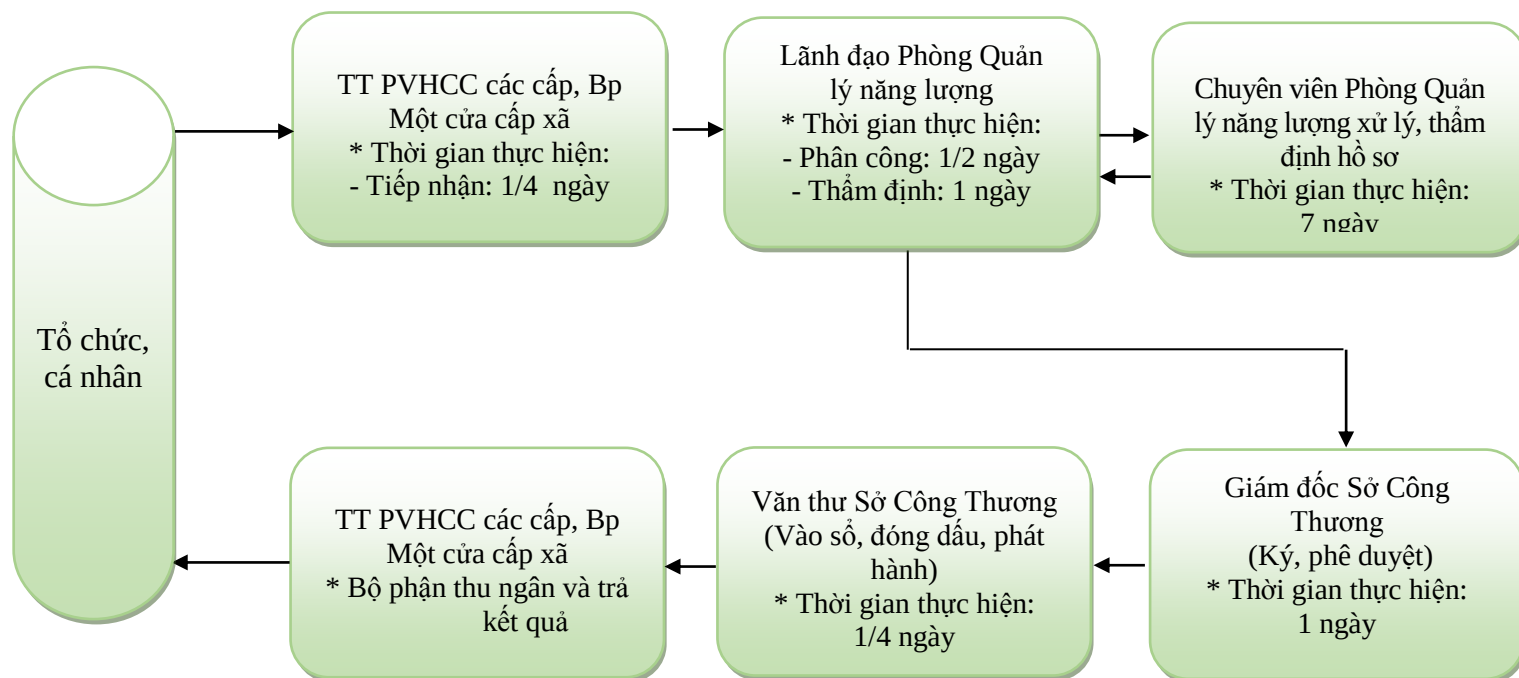
6

Cấp gia hạn giấy
phép hoạt động
điện lực thuộc
thẩm quyền cấp
của Ủy ban nhân
dân cấp tỉnh
- Thời hạn giải
quyết: 10 ngày kể
từ ngày tiếp nhận
hồ sơ đầy đủ và
hợp lệ



7

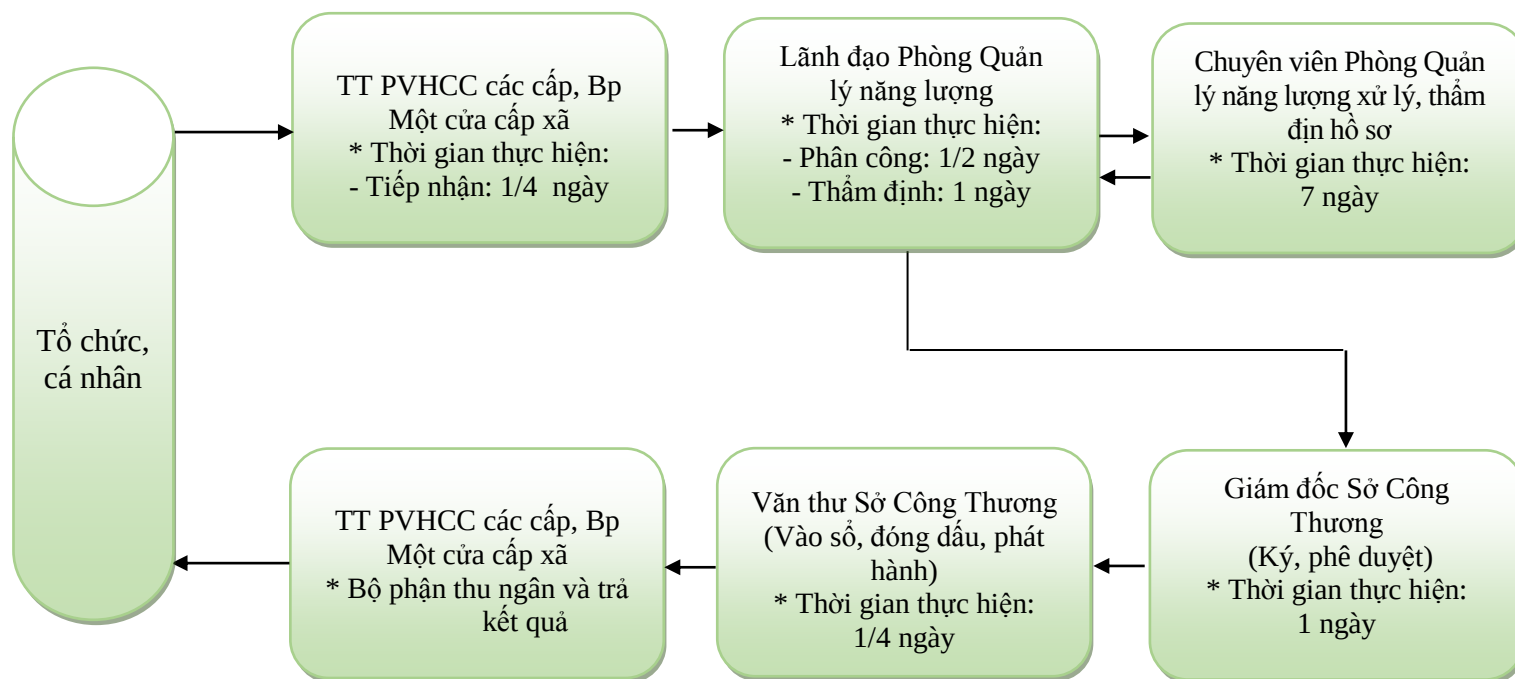
Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ



8

Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ thời điểm có cơ sở xác định giấy phép hoạt động điện lực thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025



9

Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

